

— Chân em cũng ngắn nên có khi ngồi ghế mà chân đơng đưa không đưng sà. Cấn cho em có đờ để chân vững rồi mới tập cử đợng tinh tế đợc.

Trẻ DS cần đợc khuyến khích nhiều về cử đợng tinh tế, nhất là viết. Cho dù cách cầm viết yếu kém, nếu tập viết cẩn thận từ đầu nhấn mạnh vào cách viết đúng từng chữ một thì em có thể đạt đợc nhiều đầu.

## CHƯƠNG V

### NÓI.



Hội chứng Down gây ra một số tình trạng ảnh hưởng đến khả năng nói và do đó khả năng liên lạc của người, thí dụ như nhiễm trùng tai giữa xảy đi xảy lại nhiều lần, lắng tai, cơ mềm trên mặt và quanh miệng, hốc miệng nhỏ so với lưỡi, quá nhạy cảm hay kém nhạy cảm về xúc giác ở vùng quanh miệng và trong miệng, và trí tuệ kém. Con bạn có thể có một hay vài tình trạng trên, có cái chữa trị đợc và cái khác thì ta dùng kỹ thuật mới để kiểm soát. Chuyên viên chỉnh ngôn (speech therapist, speech-language pathologist) là người chính yếu giúp trẻ phát triển kỹ năng liên lạc, mà cũng có nhiều cách cha mẹ có thể giúp con cải thiện những kỹ năng này. Đùng giao hết mọi trách nhiệm cho chuyên viên vì cha mẹ rất quan trọng, bạn là thầy dạy đầu đời của trẻ dạy con trong môi trường sống hằng ngày, và bạn có thể dạy con bất cứ nơi đầu không nhất thiết phải ngồi vào bàn học. Ở bàn ăn sáng, đi chợ, tắm gội đầu cho cơ hội để dạy trẻ.

Về nhiều mặt dạy trẻ DS không khác gì với những con bình thường khác của bạn, tuy có thể bạn cần dạy chậm hơn, thực tập nhiều hơn và chú tâm kỹ hơn, còn thì bạn dùng chung kỹ thuật. Hơn nữa cha mẹ không làm việc đơn độc mà có thể hợp tác với chuyên viên chỉnh ngôn. Bạn cần thông tin, chỉ dẫn để gia tăng tối đa tiềm năng liên lạc của con thì chuyên viên sẽ giúp bạn mặt ấy, ngoài ra họ cũng gợi ý, cho nhận xét, vạch đờng hướng để trợ lực bạn. Đồi lại thì bạn cũng có thể giúp chuyên viên làm việc có hiệu quả hơn với trẻ, bằng cách cho họ biết về sinh hoạt hằng ngày của con, phép trị liệu có mang lại tiến bộ gì hay không. Hiểu biết này sẽ giúp chuyên viên soạn ra chương trình trị liệu đầp ứng hợp nhất cho nhu cầu của trẻ, vì vậy đây là nỗ lực chung của nhóm gồm chuyên viên và cha mẹ.

Những vấn đề về thể chất, nhận thức, tri thức, cảm quan, có thể ảnh hưởng đến việc phát triển kỹ năng liên lạc của trẻ DS. Xác định đợc mặt nào gây khó khăn cho em và sẽ chỉ phối khả năng nói, dùng ngôn ngữ của em là đầu rất quan trọng, thế nên đó là bước đầu tiên phải làm.

# 1. Ý NIỆM CĂN BẢN

## Đặc Tính.

### — Thể Chất.

Khác biệt về cấu tạo của mặt và bắp thịt làm việc nói gặp khó khăn. Ta có thể kể vài khác biệt:

\* Cơ mềm (hypotonia) hơn bình thường do đó khó kiểm soát hơn. Cơ môi, lưỡi và hàm của trẻ có thể bị ảnh hưởng.

\* Hốc miệng nhỏ so với kích thước của lưỡi

\* Có khuynh hướng thở bằng miệng vì thịt dư (adenoids, tonsils) lớn hay do dị ứng, cảm lạnh tái đi tái lại.

Các trục trặc này làm giọng nói của trẻ bị khó hiểu.

\* Phát âm (articulation) là khả năng di chuyển và kiểm soát môi, lưỡi, hàm, nóc họng để tạo ra âm đúng và rõ ràng.

\* Lưu loát (fluency) nói trôi chảy, nhịp nhàng.

\* Đúng thứ tự, phát đúng thứ tự các âm trong chữ. Khó khăn này hay gặp ở ngôn ngữ đa âm (Anh, Pháp) hơn là đơn âm (Việt, Hoa). Thí dụ chữ elephant thì em có thể nói thành *efelant*.

\* Âm hưởng (resonance), tức tính chất của âm mà trẻ phát ra như giọng mũi, giọng óc.

Tất cả những tật trên làm cho trẻ nói khó, trở nên bực bội, nhưng không cần được em liên lạc có hiệu quả, nếu tật quá nặng thì em có thể dùng dấu hiệu để bổ túc ý, mà bạn cũng có thể tập cho con những cách để làm giọng nói nghe rõ hơn.

### — Trí Não.

Hội chứng Down khiến trí não bị trì trệ (mental retardation), cho ra hư hại ở những mặt sau:

\* Khả năng tổng quát hóa, tức dùng hiểu biết một chuyện áp dụng cho chuyện khác. Thí dụ em học được chữ 'uớt mềm', nay em có thể nói 'khô mềm'. Dù là nói sai nhưng nó cho thấy em biết tổng quát hóa.

\* Nhớ Cái Đã Nghe (auditory memory), là khả năng nhớ chữ đã nói để xếp đặt ý và đáp ứng lại. Thí dụ bạn dặn con máng cặp lên, rửa tay và đi ăn thì trẻ có thể nhớ làm việc sau mà quên hai việc đầu.

\* Làm Cái Đã Nghe (auditory processing), là trẻ hiểu và đáp ứng lại lời nói mau chậm ra sao. Trẻ DS thường cần nhiều thời gian hơn để tiếp nhận ý và hiểu nó muốn nói gì, vì vậy em có thể chậm trả lời hay đáp ứng với lời chỉ dẫn, ngay cả khi em không có trục trặc về thính giác.

\* Suy Nghĩ Trừu Tượng, hiểu được khái niệm, nguyên tắc, dây liên hệ v.v. Khả năng này phát triển ít làm trẻ không nắm được hết ý trong lời nói dẫn tới nhận xét sai hay thiếu sót. Trẻ cũng khó nắm khái niệm về thời gian như sang năm, và có khuynh hướng dùng chữ cụ thể hơn là chữ trừu tượng. Yếu kém như vậy gây trở ngại đáng kể cho kỹ năng

liên lạc của trẻ, tuy nhiên có những cách bạn có thể dạy con để cải thiện.

Mặt khác, nhận xét thấy là trẻ DS khá về ngôn ngữ tiếp nhận (receptive language, hiểu ý) hơn là ngôn ngữ biểu lộ (expressive language, trả lời), có thể do tật về cử động, tri thức tri trệ. Thí dụ trẻ tám tuổi có thể có mức hiểu biết ở mức bảy tuổi nhưng chỉ có khả năng biểu lộ ở mức bốn tuổi. Nếu con bạn chậm đáp ứng, tốt hơn nên chờ lâu thêm một chút để xem con có thực sự hiểu hay không mà khoan cho là con không hiểu bạn nói gì. Trẻ có thể cần nhiều thời gian hơn để xếp đặt ý. Hệ quả của việc là trẻ sẽ đặt câu ngắn hơn, khi đi học thì nó có thể là vấn đề làm em học khó nhưng trong cuộc sống hằng ngày nói chung không có gì trục trặc. Cái nên biết là bạn cũng có thể giúp con bằng những phép tập ta sẽ nói về sau.

Về đặt câu và hiểu nghĩa chữ trẻ DS bị chậm hơn trẻ bình thường về mặt này, em có thể có ít ngữ vựng hơn bạn đồng tuổi nhưng em sẽ tiếp tục tăng thêm vốn ngữ vựng suốt cả đời, càng có nhiều kinh nghiệm thì em càng có nhiều chữ, không có giới hạn nào cho kho ngữ vựng thế nên tăng ngữ vựng cùng ý niệm cần là trọng tâm của việc can thiệp sớm từ lúc nhỏ kéo dài tới hết đời.

## Đảm Quan và Nhận Thức.

Trẻ cần có vài kỹ năng căn bản về cảm quan và nhận thức để phát triển khả năng nói và dùng ngôn ngữ. Kỹ năng về cảm quan là nghe, thấy, ngửi, nếm, sờ mó và nhận thức là cho cảm quan này ý nghĩa. Như vậy trẻ nghe được tiếng nói là kỹ năng về thính giác, biết đó là giọng của mẹ và hiểu được âm thanh là kỹ năng nhận thức. Cách hay nhất để học ngôn ngữ là nghe nó nói, nhưng có từ 65 - 80% trẻ DS bị lảng tai như đã ghi. Khi trẻ không nghe rõ thì em không ý thức trọn vẹn về thính giác và không phát triển kỹ năng nghe. Bởi thính giác tốt là điều tối cần để tập nói và dùng ngôn ngữ, bạn nên cho con đi khám tai mũi họng thường xuyên.

Về kỹ năng thị giác, trẻ con học ngôn ngữ bằng cách nối kết tên với vật. Để học một chữ trẻ phải có thể nhìn vào bạn để học cách nói chữ đó, và cũng phải có thể cùng nhìn với bạn vào vật mà chữ đó chỉ. Thí dụ muốn học chữ bướm, trẻ cần có thể nhìn vào bạn, và cùng với bạn nhìn vào con bướm đậu trên hoa. Như thế, khả năng theo dõi vật di động hay nhìn rõ cũng cần thiết khi học tên của vật. Nếu trẻ không thể nhìn rõ ràng hay khó mà chú mục vào vật, thì tự nhiên em sẽ gặp trục trặc khi ghép tên cho vật. Nhiều trẻ DS có khó khăn về thị giác, ít nhất 50% em có cơ ở mắt thiếu cân bằng làm một hay hai mắt hướng vào trong hay ra ngoài (strabismus), các em cũng hay bị cận thị hay viễn thị.

Những tật này của mắt đều dễ chữa trị và không nên để chúng ảnh hưởng đến sự phát triển khả năng liên lạc của

em. Nếu nghi ngờ con có tật về mắt, bạn nên mang con đi khám.

### — Thị Giác.

Trẻ sơ sinh thích màu sáng, thích nhìn mặt người, nhìn rõ khi vật ở gần. Thế thì hãy khuyến khích trẻ nhìn vào mặt bạn bằng cách bế sao cho trẻ có thể thấy bạn, mặt con gần mặt bạn. Cười nhoẻn, cười to, nói và hát cho con, làm con chú ý đến mặt bạn. Khi con nhìn rồi thì làm tăng thời gian trẻ chú ý đến mặt bạn như làm mặt hề, giả giọng để kích thích và duy trì sự chú ý, khiến trẻ thấy ngộ nghĩnh khi nhìn mặt bạn.

Bạn cũng có thể bồng con đứng trước gương, hay nằm với con trước gương lớn nhìn vào nhau trong gương tỏ ra hớn hởi. Sự gần gũi này làm trẻ phát triển kỹ năng nhìn vào bạn. Hãy làm cho khung cảnh có nhiều kích thích về thị giác. Cơ mềm còn làm trẻ khó ngẩng đầu và định tâm vào mặt người khác hay vật, nhưng bạn có thể đỡ đầu con lên. Với trẻ chậm phản ứng hãy cho con rộng rãi thì giờ và bạn sẽ thấy kết quả.

### — Thính Giác.

Muốn học nói trẻ cần biết nghe, biết chú tâm vào âm thanh. Khả năng này phát triển nhờ kinh nghiệm vậy hãy cho con nghe nhiều loại âm thanh, chơi nhạc, hát và nói với con. Chỉ cần làm mỗi lúc một chuyện mà không làm nhiều chuyện một lúc trẻ có thể bị rối trí. Chơi trò âm thanh với con, khi con phát ra âm gì thì bạn lập lại âm đó hoặc cao giọng hơn hoặc trầm hơn. Đưa cho trẻ con vẹt và nói ' Con vẹt kêu làm sao, cap, cap', khoảng từ 12 tháng trở đi trẻ mới bắt chước được một số âm nhưng hãy cho con nghe càng sớm càng tốt.

### — Xúc Giác.

Miệng rất nhạy cảm, khi trẻ cho vật vào miệng là chúng sử dụng hệ thống rất bén nhạy để khám phá thế giới chung quanh. Cảm nhận ở môi, miệng cũng giúp tạo kỹ năng cần thiết cho việc phát tiếng nói. Để cho con kích thích về xúc giác, khi tắm bạn có thể xoa bóp, chà sát người con, vuốt môi, dùng khăn tắm chà nhẹ hay mạnh lên má, mặt và lưỡi, giúp em nhận biết những cảm giác khác nhau, xác định được những phần khác nhau của cơ thể.

Lúc nhỏ đa số trẻ học về thế giới chung quanh nhiều phần nhờ vào xúc giác, thí dụ khi em bé được cho món gì thì đầu tiên em bỏ vào miệng thăm thú, dùng lưỡi đưa qua lại tìm hiểu món ấy. Ngoài ra xúc giác và cảm giác quanh miệng còn đặc biệt liên hệ đến lời nói. Do thiếu cảm nhận khi trẻ DS nhai bánh thì em có thể không ý thức là còn bánh dính trên môi, má và răng. Em sẽ không dùng lưỡi để liếm những nơi này, nhưng bạn có thể dạy con việc ấy. Trẻ cũng không biết phản ứng với cảm nhận, tức không biết lưỡi nằm ở đâu và phải đặt chỗ nào để phát ra âm

muốn có.

Để tập cho con thì mua đồ chơi mềm có thể bỏ vào miệng cắn an toàn, thí dụ như thú nhồi bông để kích thích môi, má, lưỡi. Chọn vật liệu khác nhau như plastic, vải, cao su và hình dáng thích hợp như khủng long, hươu cao cổ có phần nhô ra cho trẻ cắn. Khuyến khích con bú ngón trỏ, ngón cái, ngón giữa, ngo nguậy nó trong miệng để thăm thú, dò dẫm.

Trẻ DS đôi khi gặp trục trặc với cảm giác trong miệng làm cho việc nói gặp khó khăn, có em có xúc giác rất kém trong miệng nên không muốn dùng miệng để tìm hiểu về vật, không thực tập dùng môi và lưỡi, không cảm biết lưỡi đụng vào đâu khi tập nói. Trẻ DS khác lại quá nhạy và không chịu được đụng chạm trên mặt hay môi, không muốn bạn kỳ cọ khi tắm, rửa mặt, gội đầu, kể cả mặc quần áo. Em cũng không muốn dùng miệng tìm hiểu vật, dùng môi và lưỡi. Nếu thấy con quá nhạy cảm với xúc giác và không thích bị đụng chạm, bạn nên hỏi ý kiến chuyên viên cơ năng trị liệu cách giúp trẻ đáp ứng bình thường hơn, khiến việc học nói dễ hơn.

## Đ Thay Phiên.

Mọi trò chuyện đều dựa vào nguyên tắc thay phiên, hễ ai nói thì người khác nghe rồi đổi lại. Bạn có thể dạy trẻ điều này rất sớm bằng cách chơi với âm thanh, trẻ có thể học chậm và cần thực tập nhiều nhưng em sẽ học được kỹ năng ấy và biết dùng nó đúng cách.

Khi trẻ bắt đầu tạo ra âm dù là tiếng khóc hay hét to, hãy bắt chước âm đó, xong chờ cho em có giờ phát ra âm khác. Trẻ DS có khi chờ lâu mới chịu làm khi tới phiên vậy dùng hồi thúc mà cho con có giờ, trẻ cũng phát ra thêm âm khi nhìn vào gương, do đó bế con đứng trước gương để trẻ thấy mặt mình. Kề mặt bạn sát mặt con và chơi qua lại với âm thanh. Thí dụ trẻ đập tay lên nệm thì chờ khi trẻ ngưng tới phiên bạn đập tay. Bất cứ cử động nào phát ra âm thanh đều có thể dùng để tập thay phiên.

Nói chuyện tay đôi với trẻ, khi em bé ư, a thì bạn nói nựng rồi ngưng, chờ bé trả lời và tới phiên bạn nói tiếp. Cho con rộng rãi thì giờ khi tới phiên, chơi trò âm thanh là cái bắt đầu cho cách chuyện trò sau này.

## Đ Tập Môi, Miệng, Lưỡi.

Ăn ngoài việc cho trẻ chất bổ dưỡng để lớn, còn là cách tập những bắp thịt cần cho lời nói, vì ăn dùng nhiều bắp thịt cũng dùng để nói như môi, lưỡi và những phần khác của miệng. Bởi vậy khi trẻ DS có trục trặc về ăn thì trẻ khó phát triển những cử động cần để nói. Cơ mềm làm trẻ bú, nuốt khó, hay khó mà giữ vững đầu và thân hình trong lúc bú và nuốt. Bạn có thể nhờ chuyên viên chỉnh ngôn hay cơ năng trị liệu hay điều dưỡng viên chỉ cho biết các

loại núm vú khác, thay núm vú sẽ giúp trẻ bú dễ hơn.

Có vài cách tập bạn có thể làm với con để bập thịt ở lưỡi cứng hơn, như lấy ngón tay, núm vú gỗ hay vỏ lên lưỡi theo điệu nhạc. Khi lưỡi cứng hơn thì nó cũng di động nhiều hơn, bạn vuốt nhẹ tạo một rãnh ở giữa lưỡi, hay vuốt làm nó di chuyển qua lại, uốn cong lên.

Khi trẻ ăn được chất đặc thì cho con ăn nhiều loại có tính chất khác nhau như trái cây nghiền, cháo, yoghurt để trẻ phân biệt các cảm giác, món phải cắn và làm lưỡi cử động ngang như bánh biscuit cứng, món phải nhai như nho khô, rau sống. Nó có nghĩa thức ăn không phải chỉ có giá trị bổ dưỡng mà còn là phương tiện cho trẻ có kinh nghiệm về cử động tinh tế và xúc giác. Những món lấy tay cầm để ăn như nho khô, trái cây khô, chuối, xoài cắt miếng nhỏ vừa miệng rất hữu dụng trong giai đoạn này.

Về uống thì nên dùng ly bằng plastic có miệng loe ra, khi uống để miệng ly đè lên môi dưới của trẻ, lưỡi nằm trong miệng. Cách đó giúp điều hòa lượng nước chảy vào miệng, cho trẻ có thời giờ học cách kiểm soát cử động của môi và lưỡi. Tối lúc trẻ có thể tự uống lấy thì tốt nhất cho em uống bằng ly plastic cứng có một hay hai tay cầm, và khuyến khích em cầm ly khi uống. Uống bằng ống hút cũng có lợi là nó giúp việc đặt lưỡi đúng cách, ngậm môi và có kiểm soát tổng quát về bập thịt miệng.

Trẻ có thể gặp trở ngại khi mới bắt đầu uống ly, để giúp con bạn cho trẻ uống chất sền sệt trước như bột khuấy lỏng thay vì chất lỏng như nước, vì chất sền sệt dễ nuốt hơn. Uống ly gần cạn cũng khó cho trẻ DS, bình thường ta sẽ ngửa đầu ra sau để uống chất lỏng ở đáy ly, nhưng làm vậy thì vài trẻ bị sặc. Cách giải quyết là cắt bỏ một phần miệng ly theo hình bán nguyệt, cho con uống ở thành đối diện. Khi trẻ nghiêng ly để dốc hết thì có chỗ cho mũi thở và con không phải ngửa đầu ra sau.

Nếu quá nhạy cảm với xúc giác quanh môi thì bạn có thể phải nhờ chuyên viên về hòa hợp cảm quan (sensory integration therapy) chỉ dẫn. Trẻ có thể bị sặc, nghẹn khi ăn hay không chịu ăn thức ăn cứng hay mềm hay giòn hay nhộn v.v.

## — Ăn Bốc.

Một nét quan trọng khác của việc tập trẻ ăn lúc nhỏ là ăn bốc hay ăn bằng ngón tay. Khi lớn dần trẻ sẽ nắm lấy đồ vật trong tâm tay và đưa vào miệng để nút, khi ấy cha mẹ có thể đặt vào tay con miếng bánh khô để khuyến khích việc khám phá thế giới chung quanh bằng miệng. Ban đầu trẻ có thể dùng trọn bàn tay để nắm lấy đồ vật, từ từ sau đó em bắt đầu dùng cả năm ngón và khi lớn chút nữa sẽ dùng ngón cái và ngón trỏ để nhặt món ăn cho vào miệng. Việc này phối hợp nhãn quan và cử động của tay nên hơi phức tạp, một số trẻ DS có thể không tự động làm do đó cần được chỉ dẫn cho thấy là tay của em có thể dùng để bốc thức ăn bỏ miệng, và hành động này mang lại phần

thường ngon ngọt.

Cha mẹ nên khuyến khích con thọc ngón tay vào thức ăn và đưa ngón tay cùng thức ăn vào miệng, bắt đầu thì cầm tay hướng dẫn con, dùng món trẻ ưa thích như kem, bánh bột mềm (pudding), dần dần trẻ làm lấy không cần trợ giúp. Nhiều trẻ DS dùng ngón tay ăn một thời gian dài so với trẻ bình thường rồi mới bỏ. Một khi trẻ cho thấy biết cầm thức ăn bỏ miệng thì cha mẹ nên thay đổi các món trong bữa ăn, thí dụ như rau luộc (cà rốt), cheese cắt miếng, thịt cắt nhỏ. Bởi trẻ sẽ học các hình thể mới, màu sắc, tính chất (mềm, trơn, giòn, dai v.v.) việc ăn bốc là một cách học mà vui, không có nước mắt!

Sang năm thứ hai đa số trẻ DS có thể được dạy ăn bằng muỗng. Khởi sự bạn có thể phải cầm cánh tay và bàn tay của trẻ để đưa thức ăn từ chén lên miệng và bỏ xuống chén trở lại. Ăn bằng muỗng đòi hỏi nhiều động tác cũng như trẻ phải phát triển một số kỹ năng nhưng từ từ, trẻ chỉ cần được giúp chút ít và rồi tự mình ăn lấy một mình. Bạn nên luôn luôn khen thưởng khi con làm được chuyện và khuyến khích bằng lời nói với nụ cười. Trẻ nên được cho ăn chung với cả nhà, ngồi thoải mái ở bàn ăn với ghế vừa tầm sao cho thấy được mọi chuyện diễn ra chung quanh, bởi điều cần nhớ là trẻ học được lúc nhỏ kỹ năng quan trọng về giao tiếp khi ăn chung với người khác.

Giờ ăn cho cơ hội tuyệt hảo để hợp cả việc có khéo léo tay chân và nảy nở tri thức, ý thức xã hội. Kỹ năng liên lạc cũng có thể được phát triển dễ dàng và chỉ dẫn ở bàn ăn hơn là khung cảnh khác ít tự nhiên hơn. Bạn khuyến khích con đưa tay chỉ món mà trẻ ưa thích để em biết chọn lựa, và ý niệm về chia sẻ cũng được dạy có hiệu quả. Trò chuyện giữa anh chị em và cha mẹ nên gồm luôn trẻ DS trong đó, đây là cách thực tập sớm sửa lối đường cho việc trẻ được chấp nhận sau này vào những sinh hoạt xã hội như gia đình đi ra ngoài chơi, cuộc họp mặt bạn bè, đi ăn nhà hàng.

## ► Tập Kỹ Năng Để Nói.

Trước khi muốn nói trẻ phải biết làm một số cử động, kỹ năng. Bạn tập được cho con những điều này trong sinh hoạt hằng ngày của trẻ. Trẻ học khá nhất khi việc thực tập là một phần đời sống trong nhà, mà không phải là bài tập phải làm riêng biệt. Nếu thấy con bực và mệt thì ngưng để khi khác tiếp, trẻ DS có thể có sức chú ý ngắn nên cần tập nhiều lần, mỗi lần ngắn. Nói khác đi bạn cần kiên nhẫn và hài lòng với những thành công nhỏ của con, vì trẻ sẽ có tiến bộ dù chậm hơn bạn mong ước. Hãy cười hân hoan mừng rỡ, khen con thật nhiều khi có thành đạt, cho con thấy bạn rất vui sướng vì con.

## — Nhìn Mặt.

Nhìn mặt là một cách đối đáp, liên lạc. Cơ mềm khiến trẻ DS khó ngẩng đầu lên chú mục vào gương mặt nên bạn cần tìm cách nâng đỡ cho đầu và cổ em bé cùng nghĩ cách bù đắp cho yếu kém này của con. Trẻ DS thường học được cách nhìn trả lại trong năm đầu đời, ngoài ra trẻ cũng cần biết nhìn theo dõi nhưng cần được kích thích nhiều hơn và tập thường hơn.

### Cách Tập:

\* Giữ trẻ cho đối mặt với bạn, hoặc khi con trong nôi hoặc đặt con lên lòng đối diện bạn.

\* Có tương tác bằng cách đưa mặt tới gần mặt con rồi lui ra xa một chút.

\* Khi nhìn vào mắt con thì tạo ra âm thanh hay mỉm cười hay làm mặt hề, hát một câu hay gọi tên con. Làm bất cứ cái gì để khiến con chú ý. Khi con chịu nhìn thì reo to 'Mẹ thấy con rồi' coi như con biết nhìn trả lại. Làm xong thì quay mặt đi hay quay con đi chỗ khác.

\* Nếu con không nhìn vào bạn hay không nhìn vào mắt bạn thì xoay nhẹ gương mặt của con để trẻ nhìn vào bạn. Duy trì sự chú ý bằng cách hát, làm mặt hề để con nhìn lâu hơn.

\* Thổi bong bóng nước gần mặt con và lấy tay chỉ khi bong bóng trôi đi, hay nói 'bốp, bốp' lúc chọc thủng bong bóng.

## — Nhìn Theo Bạn.

Trẻ nhìn vào bạn rồi nương theo hướng mắt và tay chỉ của bạn để cùng nhìn một vật với bạn. Điều này cần thiết khi học ngôn ngữ vì trẻ nghe bạn gọi tên vật và liên kết tên với hình dạng của vật. Cách tập:

\* Cầm đồ chơi màu sáng gần mặt, khi con nhìn bạn thì bóp đồ chơi cho phát ra tiếng rồi dang nó ra xa một chút và tiếp tục nhìn vật, nói hóm hỉnh: 'Banh, nhìn trái banh !!!'

\* Chờ cho con nhìn bạn rồi quay đầu về người thân thuộc hay đồ chơi ưa thích và nói 'Nhìn kia, Ba kia', bạn cũng có thể chỉ tay khi nhìn.

\* Hễ con nhìn vật gì thì nói tên vật đó, làm con chú ý bằng cách cùng tìm vật với con. Thí dụ đưa bình sữa thì nói lớn vui vẻ 'Bình sữa', lúc tắm thì nói 'Vật đâu rồi? Đây, vệt đây'.

Nói cho đúng cha mẹ nào cũng tự động nghĩ ra những cách tập này và làm theo không suy nghĩ, với trẻ bình thường đây là những phát triển tự nhiên không cần phải nói, duy với trẻ DS ta làm với dụng ý rõ rệt, thường hơn, lâu hơn, kiên trì hơn vì em cần được kích thích nhiều hơn.

## — Tìm Ra Âm.

Tập cho con biết hướng về nguồn phát ra âm, tìm ra vật để chuẩn bị khi lớn và nói chuyện thì xác định được chỗ của âm và lắng nghe âm đó.

### Cách Tập:

\* Lấy còi, giấy bóng kính, chuông gây tiếng động trước mặt con để trẻ biết vật gì phát âm. Sau đó phát âm rõ ràng ở một bên con, nếu em không quay lại thì nói 'Nghe này', và hỏi 'Cái gì đó?' hay 'Nhìn này' và đưa ra vật. Phát ra âm để trẻ nghe và nhìn thấy vật, xong mang vật ra khỏi tầm mắt và làm lại.

\* Nếu con khó mà quay về nguồn của âm thì đặt con lên lòng, quay mặt trẻ chỗ khác và tạo ra âm rồi nói 'Con nghe không?' và quay trẻ lại âm. Thường cho con khi quay lại bằng cách ôm hôn, cười.

## ▶ Tính Hiện Tồn của Vật.

Khi trẻ biết vật có tính hiện tồn (object permanence) thì em hiểu vật vẫn còn đó cho dù không thấy. Thí dụ em biết bình sữa không phải là không còn nữa chỉ vì không thấy nó trên bàn. Ý niệm này là cái quan trọng cần biết trước khi học tên đồ vật, vì trẻ hiểu tên không phải chỉ là tên của vật mà còn có thể dùng để tượng trưng vật ấy khi nó không hiện diện. Trẻ DS yếu việc trừu tượng hóa do tri thức bị trí tuệ nên có thể gặp khó khăn với ý niệm này và cần thực tập nhiều hơn.

### Cách Tập:

\* Cho con thấy một đồ chơi lớn, xong giấu nó đi trong lúc con nhìn theo và hỏi 'X đâu?'. Lấy đồ chơi ra trở lại và nói 'X đây'. Cách hay nhất là dùng đồ chơi phát ra âm thanh, vì khi đem giấu trẻ vẫn nghe được âm thanh và dễ tìm hơn.

\* Để hai tay con lên trước mặt trẻ, hỏi 'Mẹ đâu?', bỏ tay con xuống và nói 'Mẹ đây'. Cách khác là cho con ngồi trong phòng nhìn ra cửa, bạn núp sau cánh cửa thò đầu ra, thụt đầu vô chơi ú tim với con, vừa chơi vừa hỏi như trên.

\* Trùm mền kín người ba trên giường, hỏi 'Ba đâu?', tung mền ra cho thấy ba và nói 'Ba nè', rồi phủ ba trở lại. Trẻ thấy rõ là ba vẫn còn đó nhưng không lộ ra.

\* Làm y vậy nhưng lần này là phủ trái banh cho con đi tìm, đường nét trái banh lộ rõ nhưng không thấy vật. Trẻ rất thích việc tìm kiếm này.

\* Úp cái xô plastic lên đồ chơi, cùng với con đi tìm nó. Bạn có thể úp hai hay ba xô lên nhau.

\* Đặt đồ chơi trong tay bạn, xò ra cho con thấy rồi vòng tay ra sau lưng nói 'Mẹ giấu trái banh sau lưng nè', kêu con đi tìm.

\* Đi tới tủ lạnh hỏi 'Sữa đâu nhỉ?', mở tủ lấy sữa và nói 'Sữa đây', chế sữa ra ly và khi cất trở lại vào tủ thì nói 'Nhìn kia, sữa trong tủ lạnh'. Cách này vừa giúp nói tên vừa dạy ý niệm hiện tồn của vật.

Để giúp con phát triển cha mẹ nên đi tìm thông tin càng sớm càng tốt, và gặp những cha mẹ khác cùng hoàn cảnh

để học hỏi. Muốn học và tăng trưởng thì trẻ cần có nhiều kinh nghiệm về giác quan, ở trong môi trường nhiều kích thích. Vậy bạn hãy tương tác với con ngay từ phút đầu, trò chuyện, hát, đu đưa trẻ theo nhạc, kề mặt vào sát mặt con, nhìn vào trẻ trong lúc cho ăn, đó là những kỹ năng cần bản để phát triển việc liên lạc, giao tiếp.

## 2. TẬP NÓI

Đa số trẻ DS thường bị chậm nói, biết nói chữ đầu tiên trong khoảng 2-3 tuổi, và nói thành câu lúc 4-5 tuổi, nhưng chúng lại khá về mặt phát triển cử động và cảm nhận thị giác (visual perception). Kết quả là trẻ có cử chỉ hay ra dấu bằng tay dễ hơn là phát ra âm, vì thế cha mẹ có thể được khuyến cho con và chính mình học ra dấu sớm khi con chưa biết nói. Bằng cách đó cha mẹ và con DS hiểu được ý nhau và tránh sự bực bội của trẻ khi không ai hiểu ý chúng. Cha mẹ có thể lo ngại là học ra dấu có thể ngăn cản việc học nói hay làm nó chậm đi, nhưng thực tế trái lại. Nếu không biết ra dấu, trẻ DS hiểu mà không nói được sẽ rất bực bội khi không tỏ được ý và sinh ra la hét, hay bỏ cuộc không ráng làm người khác hiểu chúng nữa. Biết ra dấu thì trẻ liên lạc được, nó tăng cường cho các ý niệm căn bản về ngôn ngữ, làm trẻ tự tin thấy mình ảnh hưởng được môi trường chung quanh.

Nếu muốn bạn nên hỏi chuyên viên chỉnh ngôn (speech therapist, speech-language pathologist) soạn chương trình học ra dấu cho cả gia đình.

### D Kích thích.

Kích thích để trẻ nói là điều tối quan trọng, con bạn cần được nghe nhiều cách nói trong suốt cả đời để có thể đạt được tiềm năng của mình về liên lạc. Chỉ bằng cách nghe những chữ khác nhau dùng theo nhiều kiểu khác nhau do nhiều người khác nhau nói mà ta mới học được cách liên lạc trong xã hội. Trẻ DS cũng vậy, do đó bạn cần tạo nhiều cơ hội để kích thích con, và khuyến khích mọi người mà trẻ tiếp xúc thường xuyên, nói chuyện với trẻ. Chuyện để làm như thí dụ sau đây.

Bạn muốn dạy con chữ 'đỏ', trước tiên gom hết trong nhà có vật gì màu đỏ cất vào túi lớn như bao rác. Tụ hết cả nhà lại sau bữa cơm, kêu trẻ rút từng món ra khỏi bao và ông bà, anh chị, ba má, cô chú sẽ thay phiên nhau nói 'đỏ'. Hay có một ngày 'đỏ' trong nhà, hôm đó cho con và bạn mặc y phục có màu đỏ, làm thức ăn có sốt cà chua đỏ, cho ăn táo đỏ, dâu tây, đọc cuốn sách có bìa đỏ v.v. Sau đó mỗi lần gặp một vật gì trong ngày có màu đỏ thì chỉ cho con thấy và nói 'đỏ'. Nếu con đã biết nói chữ này thì hỏi 'Màu gì đây?', chờ cho con trả lời và xác định 'Đỏ, phải

rồi, con giỏi quá, màu đỏ'.

Ta nhấn mạnh về việc cần phải có kích thích để cha mẹ chú trọng nhiều hơn và nói chuyện với con. Cha mẹ có thể buồn trong lòng là con có khuyết tật, nghĩ con không làm được trò trống gì, chậm lụt, coi thường khả năng của con và buông xuôi, không muốn dạy con. Nhưng bạn không dạy con thì con không phát triển và bị chậm thêm. Chỉ bằng cách dạy con không ngừng thì mới mong con tiến bộ và phát huy được hết tiềm năng. Do đó dù bạn không thấy kết quả ngay cũng xin kiên trì tập với con, và kết quả sẽ có tuy không tới ngay như bạn mong ước. Nó đến vào lúc bất ngờ nhất, lúc bạn không mong đợi làm cho nỗi vui to lớn hơn bội phần.

Khi con bắt đầu biết nói, hãy khen con mà đừng quá lo về việc phát âm đúng trật. Trẻ chưa thể uốn miệng nói chữ 'heo' và chỉ có thể nói 'he' thì được rồi, mừng với con và nói 'Giỏi quá, con heo'. Từ từ khi em thành thạo về miệng lưỡi hơn thì em sẽ tự động nói đúng. Mỗi lần con nói xong thì bạn nhắc lại chữ với phát âm đúng, hàm ý bạn có nghe con nói, nhìn nhận con nói đúng và đáp lại nỗ lực của con. Chuyên gia đưa thêm ý kiến là bạn cần chú trọng vào ý niệm, nghĩa chữ. Thí dụ nói về xe hơi thì chớ con trong xe, chơi đồ chơi xe hơi, nhấn còi xe.

### — Cho nhiều thí dụ.

Trẻ DS cần lập đi lập lại nhiều lần và nhiều kinh nghiệm để học một chuyện. Chẳng hạn dạy con chữ 'in' thì mỗi lần làm gì liên quan tới ý này, hãy nói cho con rõ:

- Cất quần áo vào tủ và nói 'in'.
- Đặt trái táo vào túi và nói 'in'.
- Đi chợ để món hàng vào xe đẩy và nói 'in'.
- Chế nước vào ly và nói 'in'.
- Bỏ phong bì vào thùng thư và nói 'in'.

Dùng vật thật, cảnh thật. Khi bạn dạy về ý niệm thì dùng sinh hoạt hằng ngày và khung cảnh thực càng nhiều càng tốt.

- Nếu dạy các phần của thân thể thì tốt nhất là dạy lúc tắm.
- Dạy tên quần áo thì dạy lúc thay y phục cho con, hay khi sắm hàng ở cửa tiệm quần áo.
- Dạy về tên trái cây, rau củ thì dạy lúc đi chợ lựa rau.

Dùng vật thật và kinh nghiệm giúp trẻ DS vì tư tưởng trừu tượng khó hiểu đối với em, em có thể không hiểu là hình trái táo trong sách tượng trưng cho trái táo thật, nhưng khi em có thể cầm, ngửi, ném trái táo thật thì dễ dàng thấy sự liên quan giữ chữ và vật.

Sau đây là vài đề nghị về việc dạy các ý niệm hằng ngày:

### • Thay Quần Áo: đây là lúc để dạy:

- \* Các phần của thân thể
- \* Tên quần áo
- \* Những chữ: trong, ngoài, cởi ra, đóng, mở.
- \* Động từ: cài khuy, kéo khóa zip, ngồi, đứng.

## • Giờ Ăn:

- \* Chữ về thức ăn
- \* Vật dụng: chén, đĩa, tô, muỗng .v.v
- \* Động từ: ăn, uống, nhai, cắt, lau, vét
- \* Tính từ: nóng, lạnh, hết, đầy, trống, thêm.

## • Lái Xe hay Đi Bộ.

- \* Chữ về xe: bánh xe, còi, xe vận tải, phi cơ.
- \* Thời tiết: nóng, lạnh, ướt, mưa, gió.
- \* Vật ngoài trời: cây, mặt trời, hoa, chó, bò, trâu, ánh sáng.
- \* Động từ: đi, ngừng, đóng, mở, đẩy, kéo.
- \* Giới từ: trong, ngoài, trên dưới.

## • Giờ Chơi.

- \* Danh từ: sân chơi, banh, sách, khối, tên đồ chơi.
- \* Động từ: đá, lăn, đẩy, kéo, ném, thả rơi, chụp, bắt.
- \* Giới từ: trên, dưới, trong ngoài, xuyên qua.

## • Đi Chợ.

- \* Tiệm quần áo: tên các món y phục như nón, bao tay, giày, áo khoác
- \* Thực phẩm: tên rau trái,
- \* Đồ gia dụng: đèn, đồng hồ v.v.

## • Giờ Tắm.

- \* Danh từ: các phần của thân thể, xà phòng, vệt, nước, khăn lau
- \* Động từ: chế nước, tóg nước, té nước, xịt,
- \* Tính từ: ướt, khô, nóng, lạnh.

## • Giờ Ngủ.

- \* Danh từ: giường, mền, gối, đèn, gấu, cửa sổ, mặt trăng, cửa, ngôi sao.
- \* Động từ: đọc, hôn, ôm, ngủ, đắp.
- \* Chào: good night.

Bạn có thể lập ra bảng ghi những chữ muốn dạy con cho nhớ và tiện theo dõi tiến triển của trẻ.

## ▶ Dạy, đừng kiểm tra.

Khi dạy một ý niệm thì bạn chỉ cho con thấy, cho con kinh nghiệm mà đừng hỏi và muốn có trả lời. Nếu bạn dành mỗi ngày nửa tiếng ôn bài với trẻ nhỏ như hỏi 'Sữa ở đâu', thì kinh nghiệm nói là sau một thời gian trẻ sẽ bỏ lơ không chịu làm theo ý bạn. Thực hành phải là một phần của đời sống, dùng vật thật trong khung cảnh thật.

Kế đó tăng cường ý niệm bất cứ lúc nào. Đây chỉ là một cách nói khác cho việc dạy con ở bất cứ nơi đâu mà không cần phải ngồi vào bàn mới là dạy. Chẳng hạn lên bực tam

cấp để vào nhà thì nói 'lên, up', xuống bực tam cấp thì nói 'xuống, down'.

## — Tổng quát hóa.

Hãy cho con nhiều thí dụ để học ý niệm căn bản như chỉ con thấy nhiều giống chó: chó Nhật, chó berger, chó đốm đều có thể gọi là chó, hay trẻ ăn nhiều món khác nhau mà chúng đều được gọi là thức ăn (food). Cách khác là hỏi con nghĩ thấy gì: mùi cơm chín, hoa hồng, xăng v.v., tất cả gọi chung là mùi.

## — Nói Nhiều Chữ.

Khi con nói được hai chữ thì bạn có thể khai triển câu nói, thí dụ con nói xe thì bạn khen và mở rộng như 'Xe, xe chạy' hay 'Táo, táo đỏ'. Tiến bộ hơn và nói được ba chữ thì bạn con cách đặt câu 'Con thích, con muốn, con ăn', thí dụ:

- \* Con muốn kẹo (I want...)
- \* Con thích ba (I like...)
- \* Con ăn cơm (I eat...)

Loại câu này để nói vì trẻ không cần đặt câu với ba chữ hoàn toàn mới mà chỉ cần thay đổi một chữ trong câu. Bạn có thể hỏi:

- \* Con muốn ăn trái nào ? và khuyến khích con dùng nguyên câu đáp:
- \* Con muốn chuối, hay con ăn chuối.

## — Câu Giới Từ.

Sân chơi là chỗ lý tưởng để học câu có giới từ, như cho con tuốt xuống cầu tuốt, đi lên thang, đi dưới cái đu, ngồi trong hố cát, ngồi trên ngựa.

## ▶ Đọc Sách.

Sau đây là vài gợi ý để duy trì hay làm con thích đọc sách:

- \* Chọn sách chữ to, nhiều màu, hình vẽ thú vị.
- \* Theo ý con, để cho con chọn sách.
- \* Chọn sách trang dầy cho con để lật.
- \* Tạo việc đi thư viện mượn sách thành thói quen, như đi cùng một ngày, một giờ vào mỗi tuần.
- \* Làm việc đọc sách được thoải mái và đó là giờ phút mẹ con thân thiết với nhau, như ngồi sát vào nhau hay con ngồi trong lòng bạn, tránh không có gián đoạn như trả lời điện thoại, ngồi y một chỗ cùng một ghế mỗi ngày.
- \* Nếu con chỉ tay vào hình hay chữ thì nhìn theo.
- \* Đọc và diễn tả cảm xúc, cho thấy bạn thích đọc sách với con.
- \* Ngủ Vụng.

Cách hay nhất để học ngữ vựng là học trong cuộc sống hằng ngày, và người DS tiếp tục gia tăng kho ngữ vựng của mình suốt cả đời.



## Phát Âm.

Ta sử dụng nhiều phần của miệng để phát âm như môi, lưỡi, hàm trên hàm dưới, nóc họng, răng. Phát âm là tiến trình phức tạp mà trẻ DS gặp khó khăn, thường khi em không phát âm đúng cách. Vài nguyên do đưa ra là:

— Thính giác hư hại, lảng tai.

Trẻ DS thường cần nghe một chữ nhiều lần hơn trẻ bình thường trước khi có thể nói chữ đó, cộng thêm vào đó trẻ DS cũng bị nhiễm trùng tai nhiều hơn khiến em càng bị bất lợi hơn. Có thể bạn chán vì con hay bị nhiễm trùng tai, đầu vậy nên có chữa trị ngay mỗi lần con có bệnh và theo sát lời chỉ dẫn của việc chữa trị.

— Cơ mềm khiến lời nói không sắc gọn mà nhão ra, đặc lại. Trẻ có thể nói câu ngắn vì không thở được hơi dài đủ để nói trọn câu. Chuyên viên chỉnh ngôn sẽ chỉ em cách tập luyện để tăng cường cho cơ và cách điều hợp những phần của miệng.

— Cử động miệng khó khăn do trục trặc thần kinh, kết quả là trẻ luôn luôn phát âm sai chữ nào đó theo cùng một cách, hay nói được ba chữ thì hết hơi. Chuyên viên chỉnh ngôn sẽ chỉ em cách tập luyện để tăng cường cơ môi, má, lưỡi và hàm. Đi kèm với tật này thường là nhai khó và nuốt khó.

### Cách tập :

— Nhìn vào gương cùng với con và tập những trò vui sau:

Tròn môi lại, hôn gió, bặm chặt môi rồi bung phát ra tiếng, cười mỉm rồi chum môi lại, nói 'úp' xong nói 'ít', mở rộng miệng, ngậm chặt miệng, thè lưỡi lên như muốn đụng mũi, liếm môi (bạn có thể trét bơ đậu phộng, mút trái cây lên môi để dụ trẻ), ngáp, thở dài.

— Không đứng trước gương nữa mà đứng đối diện, nhìn vào mặt nhau và làm y vậy, bắt chước nhau.

— Thổi bong bóng nước, trước hết cách này tập cho trẻ chum tròn môi lại, sau đó khi em kiểm soát được hơi thở thì sẽ thổi ra bong bóng. Ông bà, anh chị có thể giúp trẻ làm việc này.

— Thổi tu huýt sẽ tập trẻ chum tròn môi và ép môi. Bạn nên mua tu huýt rộng miệng, nếu con không thể chum môi quanh miệng tu huýt thì quấn một miếng plastic xấp quanh miệng tu huýt, ràng chặt lại.

— Trục trặc về cử động thì khi có khi không, có lúc em nói đúng một chữ mà lúc khác nói sai chữ ấy, và thường đảo ngược âm trong một chữ, thí dụ *aminal*, *hopsital*, *efelant*, tức phát âm được nhưng khó mà đặt các âm theo thứ tự đúng. Chuyên viên có thể chỉ cho bạn một số cách để tập với con ở nhà chữa cho tật, quan trọng nhất là lập đi lập lại một âm. Thí dụ heo, leo, theo, đeo, keo v.v.

— Đổi cách đọc.

Tất cả trẻ không chỉ riêng trẻ DS khi tập nói có thể đổi cách đọc chữ theo nhiều lối:

Elizabeth thành Lillibeth

Bat thành ba (bỏ phụ âm cuối)

Hamburger thành hamger (âm giữa yếu)

Sun thành thun (s đọc là th)

Glass thành gass (bỏ bớt phụ âm l)

Tới năm năm tuổi thì trẻ bình thường không đọc sai nữa nhưng trẻ DS có thể tiếp tục đọc sai lâu hơn. Vài cách tập đề nghị cho cha mẹ là:

— Nếu con bỏ phụ âm cuối thì dạy con đọc nhấn mạnh phụ âm này. Bat đọc battt, top đọc toppp.

— Nếu là tật bỏ âm giữa thì ngắt âm cho con đọc, thí dụ ham-bur-ger, dif-fi-cult và nhấn mạnh âm mà con bỏ.

— Nếu bỏ bớt phụ âm thì cũng ngắt âm và thêm chữ 'a' sau âm đầu, khi đọc nhấn mạnh cả hai âm. Thí dụ glass đọc ga-lass, clown đọc ca-lown.

## Cách Chỉnh.

Khi trẻ DS phát âm không đúng thì tự nhiên cha mẹ lo đến chuyện sửa lại tật, nên ta cần nói đôi chút về cách chỉnh.

Thường thường hai cách đi đôi với nhau là cho trẻ gấn niềng răng và chỉnh ngôn, chỉ làm một cách thì không giải quyết được hết tật. Niềng răng làm cho răng đều tức thay đổi dạng của hốc miệng, chỉnh ngôn chữa lại sức mạnh không đều giữa những cơ môi, lưỡi, hàm tức thay đổi tác động. Nếu chỉ dùng niềng răng thì khi bỏ niềng, lưỡi không được tập luyện nên tật vẫn còn. Chỉ tập chỉnh ngôn thì hình dạng hốc miệng vẫn khiến lưỡi đặt sai.

Một cách khác được vài cha mẹ dùng là giải phẫu thu nhỏ lưỡi, nghiên cứu thấy cách này giúp cho trẻ ngậm lưỡi trong miệng nhưng không cải thiện cách phát âm hay lời nói, tức không có tác động về phạm sự của lưỡi. Có thể sức mạnh và khả năng đưa đẩy của lưỡi là ảnh hưởng mạnh nhất về lời nói của trẻ, mà không phải là kích thước của lưỡi.

Người DS có thể tiếp tục cải thiện cách nói của mình suốt đời, như vậy dù con nói sai và cả nhà hiểu trẻ muốn nói gì, gia đình cũng nên kiên trì tập cho trẻ nói đúng. Tuy thế bạn cần tôn trọng con là đừng sửa lỗi trước mặt người khác hay ở chỗ đông người, đừng làm con xấu hổ hay bắt con lặp đi lặp lại hoài một chữ. Xin nhớ nguyên tắc học mà vui, đừng học lúc con mệt và có thưởng khi trẻ nói đúng. Được khuyến khích và thương yêu thì trẻ sẽ cố gắng nói đúng.

Trẻ DS chậm nói nên trong giai đoạn trẻ chưa nói mà muốn liên lạc, tỏ ý thì gia đình có thể học cách ra dấu đã nói ở trên. Còn một cách liên lạc khác là dùng hình, tùy sáng kiến của bạn và nhu cầu của trẻ. Bạn có thể dán hình ly sữa, ly nước táo lên cửa tủ lạnh để trẻ chỉ cho biết mình muốn gì. Cách tốt nhất là bạn đọc tên vật cho trẻ nghe khi con chỉ vào hình, và khi bạn đưa vật cho con. Ta thường làm điều này mà không để ý như khi cùng trẻ xem hình chụp gia đình, bạn chỉ vào từng người trong ảnh và nói



'Ba', 'chị hai', 'cô Minh' v.v. Kinh nghiệm thấy khi tới năm tuổi thì trẻ DS không cần dùng hình nữa.

### 3. HIỂU CÁCH THẨM ĐỊNH

Trẻ DS sẽ được thẩm định ngôn ngữ nhiều lần lúc nhỏ để tìm ra trục trặc gây trở ngại cho trẻ, vì vậy thẩm định là bước đầu tiên để có chữa trị, giúp giải quyết hay bù đắp cho những tật mà em có. Thẩm định là phương thức cho bạn hình ảnh thực tế về kỹ năng ngôn ngữ của con. Chủ dùng trong bài trắc nghiệm, trong bảng kết quả chuyên viên gửi cho cha mẹ là từ ngữ chuyên môn có thể khó hiểu. Trong trường hợp đó cha mẹ nên xin hẹn với chuyên viên để nhờ giải thích, có ý niệm rõ ràng về trình độ và kỹ năng của con. Bạn có thể bối rối khi nhận kết quả cho biết điểm của trẻ và ý kiến của chuyên viên, nhưng xin nhớ rằng thử nghiệm thường khi dẫn tới trị liệu, vì thẩm định cho thông tin để có trị liệu và sau một thời gian trị liệu, có thẩm định tiếp để đo lường kết quả của trị liệu. Vì vậy thẩm định và trị liệu là những thể thức kéo dài, bạn sẽ gặp nhiều lần trong đời con cũng như nên có cập nhật thẩm định để áp dụng trị liệu thích hợp cho kỹ năng hiện thời của trẻ. Thẩm định có thể do nhà trường đề nghị, hay do bác sĩ nhi khoa của con bạn, do bệnh viện hay do chính bạn yêu cầu.

#### ► Tại Sao Thẩm Định.

Thẩm định được làm vì nhiều lý do khác nhau, thường khi nó được làm để xem trẻ cần hướng dịch vụ hay không. Thử nghiệm được làm tại trung tâm, ở trường hay tại nhà của bạn, và chỉ cần một buổi là xong hay trải dài nhiều buổi. Buổi thẩm định đầu tiên có thể dài để biết trình độ kỹ năng của trẻ ra sao, kết quả này sau đó được dùng làm mức chuẩn để so sánh coi trẻ tiến bộ ra sao sau này. Thí dụ buổi đầu em phát được những âm /b/, /d/, /p/, /r/, /m/, những thử nghiệm về sau sẽ ghi các âm khác mà em biết thêm. Chuyện thường thấy là thẩm định được làm để xem trẻ phát âm chữ /p/ đúng ra sao, sau đó là chương trình trị liệu và rồi có thẩm định khác để xem trẻ có phát âm đúng nhờ trị liệu hay không. Thẩm định vì vậy làm trước và sau trị liệu, cho thông tin chính xác về hiệu quả của một phép trị liệu, dựa vào đó chuyên viên và cha mẹ có thể cân nhắc để nên tiếp tục hay thay đổi phương pháp.

#### ► Vai Trò Cha Mẹ.

Vì mục đích của việc thẩm định là có được hình ảnh rõ ràng về kỹ năng liên lạc của trẻ, cha mẹ nên hiện diện khi con được trắc nghiệm, và cho chuyên viên hay nếu bạn không đồng ý với kết quả, hay thấy cách con đối đáp không

giống như hằng ngày trong gia đình. Nghiên cứu thấy là trẻ thường dùng câu dài hơn ở nhà, nếu bạn có băng video quay sinh hoạt trong nhà thí dụ sinh nhật để cho chuyên viên coi thì tốt hơn nữa. Bạn cũng nên cho chuyên viên biết là trẻ hay nói lặp bập, cà lăm khi mới gặp người lạ, hay vừa hết cảm hôm qua nên giọng nói còn khàn hôm nay.

Kết quả trắc nghiệm tùy thuộc vào nhiều điều như mức thoải mái của trẻ trong phòng, sự thân thiện và hợp tác của trẻ và chuyên viên. Khi trẻ bị mệt, khung cảnh xa lạ, những điều này có thể ảnh hưởng cách trẻ đối đáp. Bạn là người hiểu con rõ nhất, biết rõ khả năng con tới đâu, nên nếu thấy con hiểu, nói được chữ nhưng làm trắc nghiệm có điểm thấp thì cho chuyên viên biết những gì bạn quan sát thấy ở nhà chứ đừng giữ im lặng. Chuyên viên muốn có kết quả chính xác nên rất hoan nghênh những chi tiết mà bạn cho họ hay. Hãy mạnh dạn hỏi thử nghiệm làm ở đâu, trong bao lâu, chỉ một lần hay phải trở lại vài lần nữa? Hãy hỏi nhiều và cũng cho họ biết nhiều về con của bạn. Tùy theo loại mà thử nghiệm có thể do đại học, bệnh viện, nhà trường hay cơ sở tư thực hiện, dài ngắn khác nhau và do một hay nhiều người, tuy nhiên trước đó bạn sẽ được yêu cầu điền một số chi tiết để toán thẩm định biết về trẻ hơn. Bạn có thể được yêu cầu gửi hồ sơ y khoa của trẻ, sẽ có khoản xin bạn cho biết cách hợp nhất để làm thử nghiệm: trẻ nhút nhát hay bạo dạn, có nên cho em mang theo một món đồ chơi mà em thích vào phòng, em thích ăn món gì, chơi trò gì, đọc sách nào v.v.. Nếu không có thì bạn hãy ghi lại ý mình như 'Con tôi thích đọc sách về voi', 'Con tôi thích nói về Batman', chi tiết này sẽ giúp chuyên viên rất nhiều khi gặp con bạn lần đầu tiên, cũng như giúp chuẩn bị phòng ốc, khung cảnh. Thường khi thử nghiệm do một toán thực hiện gồm chuyên viên chính ngôn, cơ năng trị liệu, vật lý trị liệu, bác sĩ nhi khoa, tâm lý gia và nhân viên xã hội.

#### ► Quan Sát Trẻ và Cha Mẹ.

Phần đầu tiên của thẩm định là chuyên viên quan sát trẻ và cha mẹ chơi, chuyện trò riêng với nhau trong phòng có gần gương một chiều. Khung cảnh làm trẻ thoải mái nhất và người ta dễ có được cái nhìn chính xác về cách liên lạc của trẻ. Nhiều lần họ thấy trẻ hơn hờ chơi với mẹ rất linh động, nhưng khi họ vào phòng thì em im thin thít và nhất định không nói năng. Nếu không có quan sát đầu thì chuyên viên sẽ có cảm tưởng thiếu chính xác về kỹ năng liên lạc của trẻ.

Trong lúc quan sát chuyên viên đặc biệt lưu tâm đến tương tác bằng lời và không lời giữa bạn và con, cũng như là việc thay phiên, hỏi và phản ứng với câu hỏi, trẻ làm gì để khiến bạn chú ý, và liên lạc làm sao để thỏa mãn nhu cầu của mình. Cha mẹ trẻ nhỏ muốn có chi tiết để cải thiện cách liên lạc nên điều thiết yếu cho chuyên viên là biết cha

mẹ tương tác với trẻ ra sao. Họ cần biết cách cha mẹ phản ứng với sự liên lạc của trẻ.

Cho trẻ lớn hơn thì quan sát cho phép chuyên viên xác định cách nói chuyện tiêu biểu của em. Buổi thăm định được quay video và bằng được dùng để lượng xét kỹ năng trò chuyện, kỹ năng thực dụng (nhún vai, lắc đầu), và kỹ năng liên lạc không lời. Chuyên viên có thể xét xem câu nói dài ngắn, trẻ biết bắt chuyện, mở lời hay chỉ trả lời câu hỏi của bạn mà thôi. Quan sát này cùng với mẫu câu chuyện ghi âm của trẻ sẽ cho biết giọng nói trẻ dễ nghe ra sao, và người đối thoại thấy giọng nói em dễ hay khó hiểu.

## Đ Thăm Định Chính Thức và Bán Chính Thức.

Việc lượng xét ngôn ngữ và giọng nói thường gồm thăm định chính thức và bán chính thức. Trong thăm định chính thức kết quả của trẻ trong thử nghiệm chuẩn được so sánh với kết quả của những trẻ khác, được cho điểm và đo. Với thăm định bán chính thức thì quan sát và trò chuyện là kỹ thuật dùng để làm rộng ra nhận xét về kỹ năng liên lạc của trẻ. Nó nhằm mô tả hơn là đo khả năng của em.

Loại thăm định được dùng dù chính thức hay bán chính thức sẽ tùy thuộc vào tuổi và mức phát triển của trẻ. Thí dụ với trẻ nhỏ thì em được quan sát trong lúc chơi trò chơi còn trẻ lớn hơn thì chơi trò chơi hay đọc sách, hay nói chuyện tự nhiên về một kỳ đi chơi xa của cả nhà, chương trình truyền hình mà em ưa thích. Thử nghiệm về giọng nói sẽ không thích hợp cho trẻ rất nhỏ nhưng lại hợp cho trẻ 10 tuổi, để xem khả năng phát từng âm và thăm định giọng nói cùng sự trôi chảy.

Thử nghiệm chính thức có thể cho thông tin về kỹ năng mà trẻ đã giỏi, cái đang được tập và cái mà em cần được trị liệu. Thăm định chính thức là một phần quan trọng của thể thức khám tật, những phần của thể thức như lời chỉ dẫn, bài thử nghiệm, hệ thống tính điểm đều giống y như nhau cho bất cứ trẻ nào được thử nghiệm nên thăm định chính thức bảo đảm là có được thông tin đáng tin về trẻ. Thử nghiệm chuẩn sẽ so sánh kết quả của con bạn với kết quả của từ 500 đến 1500 trẻ khác, tuy nhiên nói chung đây là những trẻ bình thường mà không phải là trẻ DS nên điểm của con bạn được so sánh với các trẻ này, không phải với điểm của trẻ DS khác.

## Đ Thăm Định Việc Gì ?

Việc lượng xét toàn diện để khám tật sẽ thăm định tất cả những kỹ năng ngôn ngữ và giọng nói hợp tới tuổi của con bạn và mức phát triển. Dầu vậy đa số các thăm định chỉ nhằm vào những kỹ năng được trắc nghiệm, và nếu đó là thăm định trước hay sau trắc nghiệm thì nó có thể chỉ thử có một kỹ năng mà thôi, thí dụ như khả năng phát được âm /g/. Sau đây là tóm lược những mặt về ngôn ngữ

và giọng nói mà con bạn sẽ được thử lúc này hay lúc kia khi em lớn. Nó mô tả cách thăm định của từng mặt và cho biết kết quả có ý nghĩa gì.

### — Hiểu Việc Lượng Xét Giọng Nói.

Đây là thăm định ngôn ngữ biểu lộ của trẻ nên chỉ làm được khi trẻ đã thực sự biết nói, tuy nhiên ta có thể lượng xét những điều khác thí dụ như cho trẻ rất nhỏ thì đó là thăm định về khả năng bập môi hôn, uốn lưỡi lên, và ngậm miệng. Nó cũng xem xét cấu trúc và phận sự của cơ trên mặt, thanh quản và yết hầu.

### — Cấu Tạo và Vai trò của Cơ

Chuyên viên sẽ xem cơ ở mặt và miệng, hơi thở và giọng nói, xem hơi thở sâu hay ngắn, đủ sức nói hết một câu hay không, âm hưởng, âm lượng, phẩm chất giọng nói v.v., để xác định có yếu tố vật chất gì ảnh hưởng lời nói của trẻ. Họ sẽ quan sát cơ cấu mặt của trẻ, xem có đối xứng, hình dạng của môi, kích thước và vị trí của hàm trên, hàm dưới, kích thước của lưỡi và vị trí của nó so với miệng, liên hệ của răng trên và dưới và khoảng cách giữa hai răng, chiều dài của nóc giọng và xem nóc giọng có cấu tạo bất thường. Họ cũng chú tâm đến cách môi và lưỡi làm việc.

Để thăm định môi trẻ sẽ được kêu cười mỉm và chúm miệng để hôn, nó cho phép chuyên viên quan sát việc môi co dãn. Trẻ sẽ được kêu đưa lưỡi lên mũi, xuống cằm, để đằng sau răng, liếm khóe miệng, liếm môi như liếm cà rem, và đưa lưỡi tới một điểm trên mỗi má sau khi chuyên viên chỉ chỗ ấy, để chuyên viên quan sát sự chuyển động của lưỡi, lượng xét khả năng kiểm soát cơ lưỡi.

### — Lượng Xét Tiếng Nói và Hơi Thở.

Chuyên viên sẽ kêu trẻ phát hai âm 'ah' và 'eh', giữ càng lâu càng tốt. Họ muốn biết về âm lượng, mức trong trẻo, phẩm chất của tiếng nói, và khả năng kéo dài tiếng, cùng lắng nghe xem có khàn giọng, thở hỗn hển, giọng đục, âm độ và những tính chất khác của tiếng nói. Chuyên viên cũng thăm định mức hơi thở hỗ trợ giọng nói, tức giọng nói có yếu ớt vì không đủ hơi thở không ? Họ để ý là trẻ thở bằng bụng, hoành cách mạc (diaphragm) hay bằng ngực, và trẻ có so vai lên do cách thở nông hay không.

### — Âm Hưởng.

Chuyên viên tìm xem âm phát ra xuyên qua hốc mũi hay qua miệng. Để thăm định âm hưởng, chuyên viên sẽ kêu trẻ phát hai âm 'ah' và 'eh', giữ càng lâu càng tốt, họ xem cử động trong miệng và có thể dùng gương đặt dưới mũi để xem cách không khí thoát ra khỏi hốc mũi cho những âm mũi.

## — Lưu Loát

Trẻ hay bạn có thể được yêu cầu điền vào bản câu hỏi về những tình trạng nào trẻ có trục trặc không được trôi chảy, em sẽ đọc một đoạn và được thâu băng để phân tích giọng nói. Chuyên viên muốn xác định xem em có khó khăn nào với một số âm, những phần trong câu hay lúc trò chuyện, hay trong những trường hợp nào. Họ sẽ xem em có trục trặc chỉ với hơi thở và bắp thịt có căng thẳng trong những cách phát âm, cách nói mau hay chậm, có hợp với người và với tình trạng. Nếu việc lượng xét giọng nói không thấy có trục trặc gì về tính lưu loát, nhưng bạn biết trẻ bị cà lăm nhất là trong lúc nói chuyện thì xin nhớ cho chuyên viên hay, và nếu có thể thì đưa họ băng thâu cho thấy có trục trặc.

## — Phát Âm.

Một trong những mục đích chính của việc lượng xét giọng nói là tả những âm mà con bạn dùng để nói và xác định những sai sót. Thử nghiệm về phát âm được dùng để xem cách trẻ phát từng âm một, mà cũng dùng đối thoại để xem trẻ phát âm ra sao trong một câu nói. Với từng âm thì trẻ được kêu đọc từng chữ một trong đó âm đứng đầu, âm đứng giữa và ở cuối chữ. Thí dụ đó là chữ /b/ thì trẻ được cho hình của những chữ 'box', 'baby' và 'bib' có âm /b/ ở ba vị trí ta nói ở trên. Dựa trên thử nghiệm này bạn sẽ được cho biết là trẻ có khó khăn với âm nào, và ở vị trí nào trong chữ. Một mẫu kết quả là:

*Trẻ gặp khó khăn với âm /s/ ở đầu và cuối chữ, âm /l/ ở giữa và cuối, âm /t/ ở đầu và cuối, và âm /g/ ở vị trí cuối chữ.*

Trẻ bình thường không có trục trặc với một âm trong chữ khi nói nguyên câu lúc trò chuyện, nhưng trẻ DS tuy có thể phát âm đúng từng chữ riêng rẽ lại có nhiều khó khăn hơn khi nói thành câu nhiều chữ trong cuộc đối thoại. Thí dụ trẻ nói được chữ 'cake' rành rẽ, nhưng khó nói được chữ ấy trong câu:

- I want a chocolate cake.

Chuyện quan trọng bạn cũng nên biết là trẻ càng phát âm sai lâu chừng nào thì tật càng khó sửa vì in thành nếp. Nếu trẻ bảy tuổi nói /s/ thành /th/ như 'sun' thành 'thun', lâu ngày em nghe vậy là đúng và bạn cũng thuận theo, những cơ được dùng theo lối ấy và em cảm thấy tự nhiên khi nói sai. Tốt nhất là khám phá ra tật sớm để chữa lại càng sớm càng tốt, ngăn ngừa vấn đề hóa nặng và khó sửa theo ngày tháng.

Chuyên viên sẽ so sánh kết quả của con bạn với trẻ khác để lượng xét mức phát triển của em, ở đây bạn nên hỏi kỹ để nếu có thể thì bênh vực cho quyền lợi của con. Đó là trẻ có thể được so sánh với trẻ đồng tuổi trí tuệ (mental age) hay đồng tuổi năm tháng (chronological age), thí dụ em 7 tuổi nhưng có tuổi trí tuệ chỉ là 5, nếu so sánh mức phát triển với trẻ đồng tuổi trí tuệ (5 tuổi) thì cách phát âm của em tương đương, và như thế bạn không có lý do để xin

dịch vụ chỉnh ngôn, hay rất khó xin. Tuy nhiên nếu so sánh với trẻ đồng tuổi năm tháng (7 tuổi) thì rõ ràng là trẻ có mức phát triển thấp hơn và dễ dàng đủ điều kiện để hưởng dịch vụ. Bạn cần biết để nếu được thì tránh cho con bị thiệt thòi.

## — Những Cách Phát Âm Đặc Biệt.

Mỗi ngôn ngữ có những lối phát âm riêng, thí dụ tiếng Anh thì chữ /th/ được phát âm bằng cách đặt lưỡi giữa hai hàm răng. Chuyên viên sẽ xem cách mà trẻ thường phát âm sai như:

\* Trẻ có gặp khó khăn với tất cả những âm cần nâng đầu lưỡi ?

\* Hay những âm cần chún môi và tròn miệng ?

Quan sát sẽ giúp họ biết trẻ có vấn đề nào về thể chất như cơ yếu làm khó phát âm, chẳng hạn con bạn gặp khó khăn với những âm cần phải ngậm môi chặt. Biết được rồi thì chữa trị có thể nhắm vào những điểm đặc biệt mà trẻ cần tập.

## — Bắt Chước Phát Âm.

Trẻ có thể bắt chước âm theo chuyên viên nhưng không thể tự mình phát ra âm đó khi nói chuyện, tức đây là những âm đang phát triển; mà trẻ cũng có khi không bắt chước được âm khi nghe chuyên viên nói. Để biết âm nào em nói được hay không, chuyên viên sẽ phát âm và kêu em bắt chước. Trong bản kết quả thử nghiệm, họ sẽ ghi:

\* Trẻ bắt chước được ba âm mà em nói sai (khi nói thành câu), hay

\* Trẻ bắt chước được các âm /p/, /k/, /f/ nhưng chưa được các âm /s/ và /t/.

Dựa vào đây bạn có thể tập các âm này ở nhà cho con.

## — Âm Liên Tục.

Trẻ sẽ được thử khả năng phát ra âm liên tục trong chữ và câu dài, thí dụ như 'cheeseburger' và 'french fries'. Kỹ năng này dựa vào sức mạnh của cơ, mức chính xác, và sự điều hợp răng-môi-miệng-lưỡi v.v. Đây thường là cái phức tạp cho trẻ DS vì em có khó khăn trong việc điều hợp cử động mau lẹ của răng-môi-miệng-lưỡi, và cũng là lý do trẻ có thể phát ra âm trong một chữ mà bị trục trặc khi nói chữ ấy trong câu chuyện.

Thường thường em được thử nghiệm bằng cách lập lại ba âm sau càng mau càng tốt cho tới khi chuyên viên bảo ngưng:

- put như trong putt

- tuh như trong tuck, và

- kuh như trong cup

Chuyên viên sẽ đếm xem trẻ đọc được mấy lần trong năm giây, rồi họ kêu em đọc cả ba âm puhtuhkuh càng mau càng hay trong năm giây. Nếu em bị trục trặc thì được kêu nói chữ buttercup càng mau càng tốt. Ba âm này thử nghiệm khả năng di động mau lẹ của răng-môi-miệng-lưỡi

đối với những âm nói phía trước, giữa và sau. Dựa theo kết quả thử nghiệm mà những lỗi tập thích hợp được áp dụng.

### — Âm Trính (Phonological Process)

(hay Nuốt Chữ, Nói Sai)

Thử nghiệm này phân tích xem trẻ có phát tất cả âm chỉ ở phần trước của miệng, tóm gọn tất cả phụ âm thành một âm như 'sprinkle' thành 'finkle', hay em bỏ tất cả âm cuối của chữ. Thí dụ trẻ phát được âm /p/ và /t/, nhưng nói 'cat' thành 'ca', 'cap' thành 'ca', 'stop' thành 'sto' và 'pot' thành 'po'. Vấn đề không phải là trẻ không phát được âm vì em nói đúng âm /p/ trong chữ /pot/ và âm /t/ trong chữ 'stop', mà là em bỏ hai âm này mỗi khi chúng đứng ở cuối chữ.

### — Ngôn Ngữ Biểu Lộ: expressive language.

Là việc nói, sử dụng ngôn ngữ bày tỏ ý. Thử nghiệm sẽ xem tất cả những gì trẻ làm để liên lạc, thí dụ chuyên viên sẽ xem em có biết chỉ bình sữa tỏ ý muốn có nó, hay cách em giơ hai tay lên muốn nói bằng em ra khỏi nôi. Cả hai đều là kỹ năng biểu lộ. Với trẻ lớn hơn thì người ta kể luôn tất cả những điều bộ, cử chỉ mà em dùng để liên lạc, cho trẻ đã vào trường thì có xét tới cách đặt câu, chữ dùng đúng chỗ, thích hợp khi nói chuyện.

Thử nghiệm sẽ thẩm định khả năng nói và cách dùng chữ, đi từ một chữ sang việc giải thích câu phức tạp như thành ngữ, xem em nói câu dài ngắn, thí dụ chuyên viên có thể nhận xét là đa số những câu của trẻ trung bình gồm hai chữ như 'go now', 'want milk', 'birthday'.

### — Ngôn Ngữ Tiếp Nhận: receptive language.

Là việc hiểu lời nói, làm theo yêu cầu. Thử nghiệm đo lường là trẻ hiểu được những gì, nó gồm việc tiếp nhận lời nói và diễn giải ý. Trẻ được cho chơi đồ chơi và làm theo chỉ dẫn của chuyên viên. Họ đặt câu hỏi để xem em theo được lệnh gồm một chặng (đóng cửa) mà không thể theo lệnh gồm hai chặng (đóng cửa rồi mở quạt) hay không, và em có hiểu những câu hỏi 'Wh' như What, Who, When, Where v.v. Em sẽ được thử nghiệm với câu một chữ sang lệnh phức tạp nhiều chữ.

Chuyên viên sẽ so sánh xem có khác biệt giữa trình độ hai ngôn ngữ, thí dụ em có thể hiểu nhiều mà biểu lộ không bằng. Đây là một trong những hiểu biết quan trọng nhất mà cuộc thẩm định có thể tìm ra, nó rất hữu ích khi bạn muốn có dịch vụ cho con về mặt ngôn ngữ biểu lộ. Vì thế hãy xem kỹ là bản kết quả có ghi chi tiết này.

### — Kỹ Năng Thực Dụng (Pragmatics).

Là cách trẻ làm để người khác hiểu ý mình, chuyên viên sẽ quan sát xem trẻ có chỉ tay, ra điệu bộ, biết thay phiên nói chuyện. Với trẻ lớn thì có thêm bằng một câu chuyện ngắn và chuyên viên nhận xét là em có biết vô đề, bắt chuyện,

giữ cho chuyện không lạc đề, và có ý thức là người đối diện muốn biết thêm chi tiết hay không. Họ cũng phân tích kỹ năng liên lạc không lời như nhìn vào mắt.

Khoảng một tuần sau bạn sẽ được mời tới văn phòng để thảo luận về kết quả thử nghiệm, trong dịp này bạn có thể đặt câu hỏi, xin có thêm thông tin, hay cho biết thêm về con để lời nhận xét của chuyên gia ghi trong bản thẩm định được xác thực hơn. Thẩm định có thể ghi:

— Trẻ bị khó khăn với âm /s/ ở vị trí đầu và cuối của chữ (nhận xét về phát âm);

— Em gặp trục trặc với âm cần nâng đầu lưỡi (tật riêng biệt trong cách phát âm);

— Trẻ bỏ phụ âm cuối chữ (tật về âm trính).

Bạn hãy đọc ý kiến của chuyên viên về kết quả, nếu không hiểu phần nào thì xin được giải thích. Hãy chủ động mà đừng ngồi yên lắng nghe và rời ra về, hỏi xem kết quả so sánh với trẻ cùng tuổi năm tháng hay tuổi trí tuệ, con giỏi/yếu kém mặt nào, và bạn có thể làm gì để giúp con, hay có dịch vụ nào cho những tật của trẻ.

Ở đây tùy mục đích của cuộc thẩm định mà kết quả dẫn tới sự việc khác nhau. Nếu thẩm định là để xem nên có chính ngôn hay không, thì chi tiết sẽ cho ra việc soạn chương trình trị liệu. Còn nếu nó là để xem mức hiệu quả của cách trị liệu, kết quả cho biết nên thay đổi cách trị liệu ra sao. Kết quả cũng có thể cho biết nên đến gặp chuyên gia khác như bác sĩ tai mũi họng, bác sĩ thần kinh v.v.

Thẩm định có thể làm bạn hoang mang rối trí và gây xao động cho cả con lẫn bạn, dù gì bạn cũng nên nhớ hai điều:

- Thứ nhất luôn luôn nhớ rằng bạn biết con rõ hơn hết và có thể đóng góp nhiều vào việc hiểu thấu đáo một cách thực tế nhu cầu và kỹ năng ngôn ngữ của con.

- Thứ hai, cũng luôn luôn nhớ rằng thẩm định là để giúp con bạn mà không phải là chỉ để chuyên viên hay bộ y tế thu thập dữ kiện, nói khác đi con bạn là ưu tiên một so với thủ tục hành chánh. Nó có nghĩa bạn cần thông tin, lời nhận xét mà bạn hiểu được, đưa tới việc chuyên viên và bạn giúp phát triển kỹ năng nói của con. Nếu lời nhận xét không dẫn tới việc này thì hãy đòi cho bằng được, nếu không thẩm định để chi ? Vậy khi đọc bản kết quả mà có chữ nào khó hiểu, chỗ nào không rõ thì hãy xin hẹn với chuyên viên để được giải thích thêm.

Ta chỉ ghi tóm tắt ở đây những mặt trẻ được trắc nghiệm, muốn biết chi tiết bạn có thể đọc thêm trong sách *Communication Skills in Children with Down Syndrome* by Libby Kumin rất đầy đủ.

## 4. HIỂU CHÍNH NGÔN

Chữ chính ngôn (speech-language therapy) ta dùng ở đây có hai nghĩa, một là trị liệu về ngôn ngữ tức phát âm đúng, hai là trị liệu về giọng nói tức phát âm rõ ràng. Khi

trẻ DS lớn dần thì có một lúc việc phát triển kỹ năng về ngôn ngữ chiếm hàng đầu, khi khác kỹ năng về giọng nói chiếm ưu tiên. Ta ghi ra đây những mặt khác nhau của hai địa hạt có liên quan chặt chẽ với nhau:

\* Ngôn ngữ: văn phạm, cách đặt câu

\* Lời nói: dễ/khó nghe, nói không lời như nhún vai, phát âm rõ, thí dụ tật nói 'Con cá gô nằm trong cái gô'.

Cha mẹ có vai trò vô cùng quan trọng trong việc phát triển ngôn ngữ và lời nói của trẻ. Chuyên viên trị liệu cung cấp thông tin, thẩm định, chương trình can thiệp sớm để giúp bạn. Lý tưởng mà nói thì chuyên viên và bạn làm việc chung, là cộng tác viên giải quyết nhu cầu về ngôn ngữ của trẻ DS. Tuy nhiên không phải lúc nào cha mẹ cũng được mời dự vào việc chữa trị. Về phần bạn là cha mẹ bạn cần thông thạo tin tức và cách để được vậy là đọc sách, dự những buổi thảo luận, nói chuyện với cha mẹ khác và chuyên viên.

Với chuyên viên chỉnh ngôn, bạn sẽ cần làm việc chặt chẽ với họ để giúp con được thành công hết mức trong việc học nói, thế nên điều cần là bạn cảm thấy thoải mái và tin tưởng chuyên viên. Đôi bên nên có chia sẻ và liên lạc đều đặn, bạn phải có thể đặt câu hỏi và chuyên viên có huấn luyện để trả lời được những câu này. Bạn cần trực tiếp can dự vào việc soạn những mục tiêu của việc chữa trị, để kỹ năng mà con bạn học sẽ hữu ích trong đời sống hằng ngày của trẻ. Bạn cũng đóng vai trò then chốt trong việc giúp con đạt được mục tiêu, nếu có thể khi con có trị liệu thì ngồi trong phòng theo dõi cách dạy của chuyên viên để áp dụng tại nhà. Tan buổi học thì hỏi về sự tiến bộ của con, mục tiêu nhắm tới trong tuần là gì, và bạn tập được gì ở nhà cho con.

Nếu con được trị liệu ở trường và bạn không thể tiếp xúc đều đặn với chuyên viên, hãy nghĩ đến việc liên lạc bằng cách khác, thí dụ dùng sổ liên lạc. Chuyên viên ghi nhận xét của mình hay bài tập muốn cha mẹ tập ở nhà với con vào sổ, cha mẹ cũng vậy và sổ được mang tới lui giữa nhà và trường. Cách khác là gọi điện thoại, hay đôi bên gặp nhau mỗi tháng một lần theo ngày tháng định trước. Bằng cách nào thì những yếu tố chính trong việc liên lạc là thành thật, cởi mở và thường xuyên; nếu hợp không đều đặn nó sẽ trở nên nặng phần hình thức và ít cởi mở. Gặp mặt không đều thường chú tâm vào khó khăn hơn là thành công của trẻ, còn nếu gặp mặt thường xuyên hơn thì có thăng bằng giữa khó khăn và tiến bộ, và còn có thể giúp ngăn ngừa được vấn đề.

Chỉnh ngôn có hai lý do áp dụng cho mọi lứa tuổi: một là ngăn ngừa trực trặc về ngôn ngữ và lời nói, hai là chữa lại các trực trặc này.

Chương trình can thiệp sớm về chỉnh ngôn cho trẻ nhỏ và trẻ tập đi thường nhằm mục đích ngăn ngừa. Trẻ nhỏ DS được cho trị liệu vì em bị xem là có thể chậm phát triển về ngôn ngữ, chậm nói. Khi có kích thích sớm về ngôn ngữ

và dùng kỹ thuật như bảng hình v.v. thì nó có thể ngăn ngừa vài vấn đề về liên lạc. Thí dụ trong trị liệu về lời nói thì cách phòng ngừa sẽ là cho con bạn biết tròn môi phát âm chữ 'u' ngay cả khi em chưa lộ ra là có khó khăn trong việc phát âm này. Trị liệu về ngôn ngữ thì cách phòng ngừa là dạy trẻ chào hỏi khi em tới tuổi thích hợp nhưng trước khi em có trực trặc về vấn đề này.

Với trẻ lớn hơn thì cách thường dùng là chữa trị. Những trực trặc về lời nói và ngôn ngữ được ghi nhận rồi trị liệu được soạn ra để chữa lại các trực trặc đó. Thí dụ nếu trẻ phát âm chữ /g/ thành chữ /d/ như trong chữ 'do' và 'go', chuyên viên sẽ dạy em âm /g/. Về trị liệu ngôn ngữ thì chữa trị sẽ là dạy em dùng đúng các đại danh từ và chia động từ thích hợp cho các ngôi, thí dụ em nói 'him run' thay vì 'he runs'. Thường thường trị liệu về lời nói và ngôn ngữ được thực hiện chung trong một buổi học, như là hai phần của một bài học, dù rằng dưới đây ta trình bày chúng riêng biệt. Tỷ lệ giữa hai trị liệu tùy thuộc vào nhu cầu riêng của trẻ, kỹ năng và tuổi.

## ● Hiểu Trị Liệu Lời Nói (Speech Therapy).

Bất kể việc trị liệu xảy ra ở đâu (trường học, bệnh viện, văn phòng tư) và do ai thực hiện, bạn cần hiểu chuyện gì thực sự diễn ra trong một buổi học. Cái đầu tiên cần hiểu là cái gì diễn ra trong buổi trị liệu hoàn toàn tùy thuộc vào trực trặc về giọng nói hay trực trặc kỹ năng đang được chỉnh lại lúc bấy giờ. Nhiều trực trặc về giọng nói và trực trặc kỹ năng khác nhau có thể được chỉnh lại và nhiều cách trị liệu khác nhau được dùng cho trẻ DS.

Trị liệu giọng nói có thể nhắm đến mặt phát âm, kỹ năng cử động miệng (oro-motor skills), giọng nói, âm hưởng, hay sự trôi chảy. Buổi học có thể cho riêng một cá nhân hay cho nhóm nhỏ, và ở lớp hay trung tâm tư. Có bốn loại trị liệu lời nói trình bày sau đây:

### — Trị Liệu Phát Âm.

Mục đích trị liệu này là chữa lại vấn đề con bạn gặp phải khi phát ra âm đặc biệt nào đó. Một số phương pháp dùng để cải thiện phát âm là:

#### ● Phương Pháp Truyền Thống (Traditional Articulation Therapy):

nhắm vào một hay nhiều âm mà trẻ không phát ra chính xác, và luyện mỗi âm ở vị trí khác nhau trong chữ (đầu, giữa, cuối). Vài thí dụ về mục tiêu nhắm tới của phương pháp này là:

\* Con bạn có thể nhận ra được âm /f/ 90% trường hợp khi nó được nghe phát âm ở đầu chữ (fun, five).

\* Con bạn có thể phát ra âm /s/ trong 90% trường hợp khi nó đứng ở đầu chữ (sun, six).

\* Trẻ có thể phát ra âm /k/ trong 90% trường hợp

khi nó đứng ở cuối chữ (bike, lick).

\* Con bạn có thể nối âm /t/ ở vị trí đầu và cuối của chữ khi trò chuyện.

Theo phương pháp này sai sót của trẻ được ghi nhận theo âm phát sai (chẳng hạn âm /s/); loại sai sót (như nuốt chữ); và vị trí của sai sót trong chữ (như đầu, giữa hay cuối). Sau đây là vài thí dụ:

\* Trẻ nói /s/ thành /th/ khi /s/ ở vị trí đầu và cuối của chữ (em nói thun cho chữ sun và ith cho chữ ice).

\* Em thay âm /th/ thành chữ /f/ ở vị trí giữa và cuối chữ (em nói toof và toofbrush thay vì tooth và toothbrush).

\* Em bỏ không phát âm /l/ khi nó ở vị trí đầu chữ (em nói ight thay cho light).

\* Em nói sai âm /s/ ở mọi vị trí trong chữ (trẻ nói sai âm /s/ trong sun, baseball và ice).

Trẻ sẽ được dạy lắng nghe và nhận ra cách phát âm đúng khi em nghe âm đó, rồi em được dạy phát âm qua nhiều chặng.

\* Làm sao phát ra đúng cách chỉ riêng âm đó, thí dụ /p/.

\* Phát âm này trong chữ vô nghĩa, thí dụ poo, paa.

\* Phát âm này trong chữ ở vị trí đặc biệt, thí dụ pie với /p/ ở đầu chữ

\* Phát âm này đi từ câu ngắn tới câu dài, thí dụ 'lemon pie', 'I want lemon pie, please'.

Một cách khác được dùng rộng rãi hơn là phương pháp nghe phân biệt (auditory discrimination method). Nó chú trọng vào việc giúp trẻ nghe ra sự khác biệt giữa cách phát âm đúng và sai, thí dụ khác biệt giữa tooth và toof. Vấn đề của trẻ DS thường là không phải chúng không thể nghe được sự khác biệt giữa hai âm, mà có thể là chúng không biết *khi nào* để phát ra âm đặc biệt nào đó.

Đầu vậy cả hai phương pháp này thường chậm và chán, không chính mặt cử động hay trực trặc về nhận thức mà chỉ giải quyết triệu chứng của vấn đề. Có chuyên gia nói rằng theo kinh nghiệm của họ chỉ dùng một trong hai phương pháp này tỏ ra không hiệu quả lắm cho trẻ DS.

### • Cách Dùng Nét Riêng Biệt (Distinctive Feature Approach).

Với cách này âm mà trẻ phát ra được phân tích theo một cách khác, nó phân loại sai sót trong cách phát âm theo:

- sai sót theo vị trí của âm phát ra,
- cách phát âm hay giọng

Thí dụ trẻ có thể khó đưa đầu lưỡi lên để phát ra âm /t/, /d/, /n/, /l/, hay phát ra âm gió như /p/, /b/, /k/, /g/, hay âm vang như /d/, /v/, /z/. Khi ấy trị liệu nhắm vào việc dạy trẻ kỹ năng đặc biệt đó thí dụ nâng đầu lưỡi lên. Căn bản của trị liệu này là tính tổng quát hóa, lý thuyết nói rằng nếu trẻ tập được kỹ năng cần thiết để phát ra một âm theo cách thức riêng biệt (như đặt lưỡi, thở) thì sẽ có thể dùng cùng

cách ấy để phát ra âm khác. Em có thể tổng quát hóa kỹ năng đã học, chẳng hạn như nhờ trị liệu em biết nâng đầu lưỡi và phát ra đúng âm /t/, nếu tổng quát hóa thì em sẽ có thể nâng đầu lưỡi khi phát ra những âm cần đầu lưỡi như /d/, /n/, /l/.

Cách này rất hợp lý và là phương pháp dạy phát âm có sắp xếp rõ ràng khi sai sót do vấn đề về bắp thịt và dây thần kinh gây ra, thí dụ như cơ mềm. Nó hữu lý theo nghĩa là nếu con bạn không thể nâng đầu lưỡi cho âm /t/ thì có lẽ em cũng không thể nâng đầu lưỡi cho âm /l/. Trị liệu nhắm vào một đặc điểm nào đó cũng thường là phương pháp mau lẹ để đạt kết quả hơn là phương pháp nhắm vào âm thanh.

### • Cách Dùng Âm Trình (Phonological Process Approach).

Trẻ có thể phát ra đúng một âm riêng rẽ hay khi âm nằm trong chữ nào hay phần nào của một chữ, nhưng không làm được vậy trong chữ khác hay phần khác. Thí dụ trẻ nói /ba/ thay cho /bat/, /ba/ thay cho /ball/, nhưng có thể nói 'take' và 'lake', thì thấy rõ là em có trực trặc với âm /t/, /l/ ở cuối chữ và không có trực trặc khi /t/ và /l/ ở đầu chữ. Do đó không cần phải chỉnh cái trước mà cần học cách phát hai âm này ở cuối chữ để nói /ball/ thay vì /ba/. Trắc nghiệm có thể xác định là trẻ có gặp khó khăn khi phát ra những âm này, hay khó khăn có là vì âm ở vị trí cuối chữ. Xác định âm trình mà trẻ DS dùng là việc quan trọng vì có những phương pháp trị liệu giúp chữa được vấn đề. Trị liệu có tính tri thức, nhắm đến việc tăng ý thức của trẻ và dùng những âm mà em có thể phát ra trong trường hợp này mà không thể phát ra trong trường hợp kia. Chuyên viên sẽ dùng trò chơi và sinh hoạt để dạy trẻ khi nào phát âm theo âm trình nào, thí dụ âm cuối trong một chữ đặc biệt.

### • Đồng Phát Âm.

Trong cách trị liệu này, chuyên viên không những xét tới âm mà con bạn có trực trặc, mà luôn cả hoàn cảnh làm sai sót dễ xảy ra, và hoàn cảnh mà em có thể phát âm dễ dàng. Thí dụ trẻ thường khi phát âm /s/ dễ hơn khi có âm /t/ theo sau như 'stoop' thì dễ nói hơn là 'soup'. Thay vì dạy con bạn cách phát một âm, phương pháp này tìm trường hợp mà con bạn đã phát âm đó đúng để nhờ trị liệu, em học cách chuyển cái phát âm đúng đó sang những trường hợp khác mà em phát âm chưa đúng. Chẳng hạn nếu con nói được chữ 'stop', chuyên viên sẽ giúp trẻ phối hợp chữ đó với những trường hợp khác mà con không nói được âm /s/, thí dụ 'stop soon', 'stop soap', 'stop bus'.

### — Trị Liệu Âm Hưởng và Giọng Nói.

Cách này dùng để sửa trực trặc về giọng và âm hưởng tìm ra khi trẻ có thăm định. Chuyên viên chỉnh ngôn cùng với bác sĩ nhi khoa, bác sĩ tai mũi họng sẽ chữa trị những vấn

đề thông thường nhất về giọng nói, tật ở cổ họng hay hư hại do lạm dụng quá độ thì dụ la hét. Chữa trị có thể là giải phẫu, cho uống thuốc. Trục trặc thông thường nhất về âm hưởng là giọng mũi và giọng óc.

Trị liệu cho trục trặc về âm hưởng và giọng nói dùng những cách tập luyện cho cơ mặt và cơ miệng, khí quản hay yết hầu để làm những cơ dùng cho giọng nói và âm hưởng được mạnh thêm. Bài tập đặc biệt có thể nhấn mạnh vào việc làm cơ của nóc giọng mạnh lên để giảm âm quá cao, hay khiến cho cơ của khí quản mạnh thêm để làm giảm việc có hơi thở ngắn.

#### — Tập Nói Lưu Loát (Fluency Therapy)

Trẻ có thể cần trị liệu này nếu em cà lăm, lặp lại âm, chữ hay một phần của chữ, hay im lặng không phát được âm trong lúc cố gắng hết sức để phát ra âm. Tập luyện cách này này được đặc biệt soạn cho những trục trặc về tính lưu loát mà con bạn lộ ra, nó dùng phương pháp tri thức là phân tích tình trạng và những yếu tố gây căng thẳng khiến trẻ ăn nói lặp cập. Phương pháp này không thành công lắm với trẻ DS vì việc nói năng lập bập của em có thể không phải do trường hợp đặc biệt nào. Thí dụ ăn nói lặp cập có thể không phải chỉ xảy ra ở trường, hay chỉ xảy ra khi con nói điện thoại. Phương pháp khác thành công hơn cho trẻ DS ăn nói bị lúng túng là dạy cách thở điều hòa và cách nói từ tốn, dựa theo nhận xét là tật ăn nói lúng túng của trẻ DS có vẻ như liên quan đến việc điều hợp bắp thịt và những yếu tố thần kinh sinh lý khác, mà không phải là do căng thẳng. Nó dạy trẻ làm dần những cơ dùng để phát ra giọng nói, thở và phát âm.

#### — Trị Liệu Tốc Độ Nói.

Trẻ DS thường nói mau, tật này góp phần vào việc giọng nói em bị khó nghe. Chuyên viên chỉnh lại bằng cách biểu diễn tốc độ cho em thấy, và dùng vật dụng như trống, máy đếm nhịp (metronome), nhịp lên bàn thêm vào lời nói. Họ cũng có thể dùng nhạc điệu đi kèm với lời nói hay đưa ra mẫu cho con bạn thấy tốc độ giọng nói của em như xe chạy mau, chậm. Một khi trẻ được dạy ý niệm về giọng nói mau hay chậm và dùng tốc độ chậm hơn, thực tập tốc độ nói chậm hơn sẽ giúp em đem được tốc độ chậm này vào cách nói hằng ngày.

#### ▀ Hiểu Trị Liệu Ngôn Ngữ (Language Therapy).

Trẻ DS có trị liệu ngôn ngữ vì hay lý do như trị liệu giọng nói, đó là để giúp em học kỹ năng về ngôn ngữ, và để giải quyết vấn đề về phát triển ngôn ngữ. Dù ở trong lứa tuổi nào, từ mới sinh trở đi, ta cũng có được lợi ích nhờ trị liệu.

Vì ngôn ngữ là điều hết sức thiết yếu cho sự thành công trong tương lai của con bạn, chuyện quan trọng là bạn theo dõi chặt chẽ sự phát triển ngôn ngữ của con. Trong những

năm đầu đời tới lúc trẻ nói được ba chữ, trị liệu có thể chú trọng vào kỹ năng trước khi nói chữ thí dụ như biết chum môi, tròn môi, bập môi. Trị liệu huấn luyện cho cha mẹ hướng dẫn con tập nói, và thay đổi môi trường của con để trẻ có nhiều cơ hội học và dùng kỹ năng ngôn ngữ. Từ giai đoạn ba chữ trở đi, trị liệu nhắm vào việc chỉnh lại những vấn đề đặc biệt về ngôn ngữ tìm ra trong lúc thẩm định. Thường thường mỗi lúc trị liệu chỉ soạn ra để chỉnh lại một trục trặc mà thôi, và cho trẻ DS thi như vậy là đủ. Tuy nhiên cho đa số tốt hơn nên xác định những kỹ năng ngôn ngữ nào mà trẻ cần bây giờ, và cái nào em sẽ cần khi ở tuổi thiếu niên và trưởng thành, rồi tập luyện chúng. Những mặt về phát triển ngôn ngữ mà chuyên viên nhắm tới để sửa chữa cho trẻ tùy thuộc vào nhu cầu của con bạn. Ta liệt kê chúng ra sau đây:

#### — Tạo Chữ (Morphology).

Trị liệu dạy việc tạo chữ bằng cách dùng mẫu cho trẻ bắt chước theo, hoặc lập đi lập lại. Thí dụ nếu con bạn cần tập chữ 'ing' thì chuyên viên sẽ cho em xem hình người ta 'jumping', 'running', 'walking'. Hoặc hỏi cho em trả lời:

- Anna đang làm gì ?

- Anna đang jumping.

Nếu học nhóm thì các trẻ có thể thay phiên chạy, nhảy, đi và trẻ khác mô tả việc các bạn đang làm:

- Cory đang jumping, Becky đang hopping, Charles đang walking.

Tập luyện về tạo chữ làm được ở nhà, vì vậy mỗi tuần bạn nên hỏi chữ nào đang nhắm tới trong buổi học để luyện thêm cho con trong tuần.

#### — Cấu Trúc (Syntax).

Trị liệu về mặt này thường là tập theo mẫu và chơi trò dùng đồ chơi để diễn tả, thí dụ dùng hình người để thay đổi vị trí cho ý niệm về 'đằng trước' và 'đằng sau'. Chuyên viên có thể hỏi:

- Tom đâu ? và trẻ đáp:

- Đằng trước xe hơi, hay đằng sau cái ghế.

Có những học cụ được làm đặc biệt cho việc tập luyện này, như tấm thẻ có hình và chữ để trẻ đặt câu.

#### — Nghĩa Chữ (Semantics, hay Ngữ Vựng).

Chuyên viên dùng sinh hoạt để dạy những chữ liên quan đến sinh hoạt này, hay có thể liên kết với thầy cô ở lớp và dạy những chữ liên quan đến bài học trong lớp tháng đó. Với sinh hoạt nhằm đến mục đích riêng, sinh hoạt được soạn nhằm phát triển kỹ năng ngôn ngữ của trẻ về nhiều mặt trong đó có mặt nghĩa chữ (hay ngữ vựng). Những sinh hoạt này có khởi đầu và kết thúc, thí dụ như làm thiệp cho ngày lễ Mẹ, hay cắt giấy trang hoàng cho giáng sinh đều là căn bản tốt đẹp cho sinh hoạt về ngôn ngữ. Những mục tiêu như cấu trúc, ngữ vựng, v.v đều là các phần của sinh hoạt thí dụ:



- Cách đặt câu hỏi nhờ bạn lấy kéo cho mình.
- Những màu khác nhau để tô,
- Dán trên, dưới, trước, sau v.v.

Chuyên viên sẽ soạn những sinh hoạt dạy ngữ vựng và cách dùng các chữ này cho trẻ.

Sinh hoạt dựa trên kinh nghiệm của trẻ có thể giúp dạy các chữ và ý niệm mà chữ tượng trưng. Thí dụ chuyên viên có thể xếp đặt để sinh hoạt là dẫn cả lớp đi thăm tiệm bánh. Tất cả ngữ vựng như 'lò nướng, oven', 'bánh mì, bread', 'người làm bánh, baker' đều được dạy trước rồi cả lớp sẽ cùng đến tiệm. Chuyên viên khi đó sẽ chỉ vào tất cả những món trong tiệm mà lớp đã học ngữ vựng để cho thấy khung cảnh thật, trẻ sẽ thấy máy tính tiền, máy trộn bột, bánh bông lan là làm sao. Sau cuộc đi thăm này chuyên viên và trẻ có thể viết một bài luận ngắn về chuyến đi, và trong những buổi học kế họ sẽ đọc lại chuyện và diễn nó ra. Đây là cách rất hay để làm cho ngôn ngữ trở thành cụ thể và sống thực đối với trẻ.

Cách khác để dạy ngữ vựng là dạy theo đề tài ở lớp, chuyên viên sẽ hợp cùng thầy cô trong lớp để soạn trị liệu dựa theo bài học. Thí dụ nếu em đang học về thời tiết hay các mùa thì ngữ vựng trong các buổi trị liệu sẽ trực tiếp liên quan đến khái niệm dạy ở lớp như mây, mưa, mùa đông, lạnh, gió. Cách này đặc biệt hữu dụng cho những năm cuối tiểu học, và là một phần của chương trình hội nhập trẻ khuyết tật vào lớp bình thường, vì bài dùng trong trị liệu dạy và tăng cường cho bài ở lớp. Ngữ vựng dạy trong buổi tập luyện được lấy thẳng từ bài đọc trong sách mà trẻ dùng ở lớp. Về toán, chuyên viên có thể dạy bằng cách giải thích bài tập rồi dùng chữ giản dị hơn để đặt lại câu hỏi.

### — Kỹ Năng Thực Dụng (Pragmatics).

Đây là những kỹ năng ta dùng khi trò chuyện như lắc đầu, nhún vai, nhướn mày, hỏi lại, giải thích. Bởi ta dùng chúng khi có tương tác với người khác nên cách trị liệu hay nhất là dạy trong nhóm nhỏ. Trị liệu có thể nhắm tới nhiều kỹ năng chuyện trò khác nhau mà con bạn cần, lấy thí dụ trẻ có thể cần học những khung cảnh xã giao mà cần dùng hoặc ngôn ngữ thân mật hoặc nghiêm chỉnh, làm sao nhờ giúp đỡ, cách mở lời và chấm dứt câu chuyện.

Chuyên viên có thể dùng cách đóng vai thay đổi, đóng kịch, trò chơi và sinh hoạt để dạy; điều cần lưu ý là việc dạy phải ở mức độ mà trẻ có thể làm được để thấy phần khởi, hài lòng với thành đạt của mình. Nếu quá khó và trẻ không làm nổi em có thể thấy chán, không muốn học và không muốn cố gắng. Mặt khác chìa khóa để dạy ngôn ngữ thành công là thực tập nhiều bằng cách tương tác trong khung cảnh thật. Nó có nghĩa rất cần tập ở nhà với trẻ để trợ lực cho kỹ năng dạy trong buổi trị liệu.

Một kỹ thuật đặc biệt dùng trong buổi học là trò chơi có hàng rào ngăn, gồm hai hay nhiều người, một hàng rào như tấm bình phong đặt giữa đôi bên. Một bên nói để chỉ

dẫn và bên kia làm theo mà không thấy mặt nhau. Thí dụ một trẻ sẽ bày bàn ăn theo lời chỉ dẫn trẻ bên kia nói ra, khi bày xong thì xem lại kết quả và thảo luận về điểm nào không chính xác. Tại sao Kate bày ra bánh mì lúc trong khi James chỉ nói bánh mì, và Kate không hỏi 'Bánh mì loại gì?' Trẻ con thường thích chơi những trò này, nó cho thấy rất rõ nhu cầu phải có chỉ dẫn rõ ràng, và hỏi lại cho chắc.

## ▀ Những Loại Can Thiệp Khác.

Ngoài những mặt vừa ghi còn có nhiều kỹ năng khác về ngôn ngữ mà chuyên viên có thể dạy con bạn, như làm tăng kỹ năng ngôn ngữ tiếp nhận, tăng trí nhớ, hay cải thiện khả năng lắng nghe. Trị liệu còn có thể giúp con bạn học cách làm theo lời chỉ dẫn khác dài. Ngôn ngữ là vấn đề rất phức tạp và trị liệu có thể nhắm vào một số mặt giới hạn, với mục tiêu là làm tăng khả năng giao tiếp nói chung. Trị liệu còn có thể là tăng cường kỹ năng ngôn ngữ biểu lộ như tập cho em nói câu dài hơn, hay biết cách thay phiên khi trò chuyện. Chuyên viên và bạn có thể sử dụng nhiều cách để dạy như lập đi lập lại theo công thức:

- Con muốn uống sữa
- Con muốn ăn kem

đối vai hay đọc và thảo luận chuyện trong sách. Ngôn ngữ là đề tài rất phức tạp và việc chữa trị có thể nhắm vào một số địa hạt chọn lọc, mục tiêu là gia tăng khả năng liên lạc nói chung. Trị liệu nhắm vào việc cải thiện kỹ năng ngôn ngữ biểu lộ có thể tập cho em nói câu dài hơn, hay thay phiên nhau nói nhiều lần trong cuộc đối thoại. Mỗi chuyên viên sẽ có cách chỉ dẫn riêng, và mỗi trẻ sẽ hợp với một số cách khác nhau nên trị liệu rất đa dạng. Bạn hãy nhớ hỏi chuyên viên dạy con bạn về bài học trong buổi trị liệu, xin có chương trình sinh hoạt ở nhà để tăng cường cái em học trong buổi trị liệu. Nếu có thể thì thường xuyên quan sát buổi học của con để bạn có thể áp dụng ngôn ngữ con đã học vào sinh hoạt thường nhật trong nhà.

## ▀ Kỹ Thuật và Chính Ngôn.

Hiện nay có nhiều chương trình điện toán để dạy ngôn ngữ cho người không biết nói hay có trở ngại về ngôn ngữ, một số trung tâm chữa trị dùng máy điện toán như là một phần của việc trị liệu. Máy không phải là người và không thể thay thế chuyên viên hay cha mẹ, nhưng nó là phương tiện rất hiệu quả để dạy và tăng cường ý niệm. Lợi ích của máy cho trẻ là:

\* Máy trưng ra hình ảnh và dùng hình ảnh để tăng cường. Trẻ DS thường học có kết quả nhất bằng hình ảnh nên máy lợi dụng đặc điểm này.

\* Máy cho lập đi lập lại, thực hành chừng nào chán thì thôi. Con bạn có thể chơi một chương trình bao nhiêu lần cũng được tùy ý, có cơ hội thực tập theo cái em

cần để học kỹ năng.

\* Máy thường có thưởng ngay tức khắc nên trẻ biết ngay là mình trả lời đúng hay sai câu hỏi.

\* Chơi máy điện toán vui, trẻ chơi lâu và thấy thích thú.

\* Máy khiến em độc lập, có lòng tự tin.

Chương trình điện toán có ích trong việc tập một số ý niệm đặc biệt. Thí dụ con gấu 'gần' và con gấu 'xa' trên màn ảnh sẽ dạy và tăng cường hai ý niệm ấy.

Tóm tắt cho phần học nói thì bạn nên xếp đặt sao cho học mà vui, đừng làm con sợ học vì bạn cau có, hay phạt, chỉ trích. Trên hết thấy hãy dạy con, chơi với con, nói chuyện với con. Những năm đầu đời rất quan trọng nếu không phát triển thì về sau kỹ năng sẽ khó mà phát triển, và nếu có tật mà không sửa sau nhiều năm tật ăn sâu và khó sửa. Nếu bạn nói lúc này không có giờ thì cần tìm giờ cho con, đặt nhu cầu của con làm ưu tiên một. Chuyện gì cũng có thể chờ nhưng ngày giờ của con không thể chờ bạn được, hễ không dùng là trôi qua và mất luôn. Bây giờ con còn nhỏ sự trợ giúp của bạn tối cần thiết, mai sau con lớn thêm bạn muốn giúp là quá trễ, con không nói rành không phát huy được hết tiềm năng của mình, lúc đó bạn không thể trách được ai.

Hãy giúp con, cho con chữ, khái niệm, ý nghĩa. Nhiều trẻ muốn diễn tả mà không có chữ để nói chỉ biết ú ớ, đó là vì cha mẹ không chịu nói với con mà không phải vì trẻ không biết nói. Mỗi ngày bạn bỏ ra nửa tiếng đồng hồ đọc sách, coi truyền hình cùng với con, giải thích chuyện gì xảy ra thì trẻ sẽ có thêm ngữ vựng. Bạn ham làm không nói chuyện với con thì trẻ chỉ biết ngó mà không biết nói rằng như thế gây thiệt hại lớn lao cho con, và đời con sau này.



## KẾT.

### ▶Trợ Giúp cho Gia Đình.

Nhiều gia đình có con khuyết tật nghĩ rằng họ phải lo hết mọi chuyện một mình không thể nhờ cậy ai, hay có khi không muốn nhờ ai, nhưng bạn không bắt buộc phải làm vậy. Tại các nước Úc, Hoa Kỳ, Canada và có thể ở những nước khác, có hệ thống hỗ trợ gia đình mà cha mẹ nên biết để sử dụng. Bạn không cô đơn và không bị đòi hỏi phải tự lực trong việc nuôi con khuyết tật, sức khỏe thân xác và tâm thần của bạn và của tất cả những người trong gia đình cũng cần thiết như chính của con khuyết tật. Cha mẹ là người săn sóc cho con, con khuyết tật đòi hỏi nhiều năng lực thì giờ hơn do đó bạn cần có thì giờ ngơi nghỉ, dưỡng sức. Úc có dịch vụ chăm sóc thay hoặc ngắn hạn hoặc dài hạn, thí dụ trong tuần hay trong tháng bạn cần đi chợ, có hẹn nha sĩ, ra ngân hàng, bạn có thể nhờ người đến trông trẻ một buổi sáng. Khi cha mẹ muốn có thì giờ riêng với nhau, bạn cũng có thể dàn xếp cho trẻ được coi sóc buổi tối, để hai bạn thoải mái có giải trí riêng cho hai người mà thôi như nghe nhạc, đi xi nê. Hãy nói chuyện với nhân viên xã hội để biết chi tiết, nếu bạn chưa cần bây giờ thì có sẵn để đó giúp bạn an tâm.

Chúng ta không phải là siêu nhân, ai cũng chỉ có 24 tiếng một ngày mà nếu bạn có quá nhiều việc phải làm trong 24 tiếng đó thì nên xếp đặt lại, đặt ưu tiên và làm những việc cần làm trước. Không phải tuần nào cũng cần phải lau tủ lạnh, thí dụ vậy, và nếu bạn mở lời xin trợ giúp thì đó không phải là thất bại hay là chuyện xấu hổ mà là nhận biết giới hạn của mình, cùng hành động sao cho có lợi nhất cho bạn và con. Sau khi được nghỉ ngơi, bạn lại sức, tâm trí thoải mái cười nói vui vẻ với mọi người khiến gia đình hân hoan, bầu không khí nhẹ nhàng dễ thở. Ngược lại khi bạn nhủ lòng ráng mãi, áp lực đè mạnh khiến tâm thần căng thẳng, bạn đâm ra cáu kỉnh bực dọc với mọi người, cảnh nhà hóa nặng nề khó thở không có lợi cho ai cả. Nếu bạn làm ngơ với nhu cầu của chính mình tới mức kiệt quệ và bạn ngã bệnh, tinh thể càng tuyệt vọng hơn, do đó tuy con là ưu tiên một cha mẹ cũng không nên coi thường sự an vui mạnh khỏe của chính mình. Nếu có trợ giúp sẵn đó và bạn đủ điều kiện để hưởng trợ giúp thì nên sử dụng, có lợi cho trẻ, cha mẹ và cả gia đình.

Cha mẹ có thể lo lắng là con không quen với người lạ khi nhờ dịch vụ, và nhân viên cũng không quen với nhu cầu của trẻ, sự việc có thể gây khó khăn cho cả hai. Nếu thuận tiện thì tạo cơ hội cho trẻ và nhân viên làm quen với nhau

trước khi giao con nhờ trông giùm, và mang trẻ tới nơi sẽ được trông nếu không phải tại nhà để em không ngỡ ngàng với chỗ xa lạ. Bạn có thể thảo luận với nhân viên về tính khí, thói quen, giờ giấc, điều ưa thích của con. Khi ngày giờ tới, bạn sẽ cảm thấy thoải mái hơn khi biết con được chăm lo tận tình, chơi đùa với người mà em đã quen.

Có gia đình thấy rằng sẵn sóc cho con khuyết tật có thể làm họ bỏ bê những con khác, hoặc vì không còn năng lực hoặc không còn thì giờ. Nếu nhận ra chuyện đó thì bạn nên mau lẹ tìm cách xếp đặt lại sinh hoạt trong nhà, sao cho các con biết và thấy rằng bạn có quan tâm đến chúng, trẻ cũng là một thành viên có giá trị trong gia đình, được thương yêu như trẻ khuyết tật.

Phần việc của gia đình và nhà trường, dịch vụ tập luyện trẻ DS là giải quyết những nhu cầu của người DS, giúp họ vượt qua những khó khăn của khuyết tật. Cái chính yếu cần biết là phần lớn nhu cầu học hỏi, phát triển, sống thoải mái của họ chịu ảnh hưởng cùng những điều như mọi người khác là cơ hội, giáo dục, kinh nghiệm xã hội và chăm sóc sức khỏe. Gia đình, trường học và xã hội nói chung cần nhắm tới việc cho người DS sự bình thường trước hơn hết, có nghĩa:

— Trẻ cần có kích thích bình thường trong gia đình, mọi người nên nói chuyện với em, gọi cho em đối đáp mà không nên bỏ mặc vì em chậm nói, chậm đáp lại.

— Trẻ cần có cơ hội chơi đùa như mọi trẻ khác, nếu không trẻ nào chịu chơi với con DS thì cha mẹ nên bày trò chơi với con, dành thì giờ cho con hay tốt hơn nữa thì như một số cha mẹ đã giải quyết là sinh thêm con cho trẻ DS có em chơi với chúng.

— Cho em cơ hội giáo dục bình thường, là đi trường bình thường nếu được để em bắt chước ngôn ngữ và hành vi của bạn đồng tuổi.

— Chú trọng tới những cách phòng ngừa đối với bệnh tật rủi ro mà người DS dễ mắc phải, như cho trẻ có vật lý trị liệu, học cách ra dấu khi chậm nói.

Những tập luyện có thêm cho trẻ DS nên xếp đặt cho thành sinh hoạt tự nhiên hằng ngày ở trường và ở nhà càng được chừng nào tốt chừng đó, và không làm xáo trộn cuộc sống thường nhật của em hay của gia đình, lớp học.

Đôi khi cha mẹ hay thầy cô phải dành nhiều thì giờ hơn cho trẻ nhưng tính chung cần có sự quân bằng để sinh hoạt phụ trội không gây khó khăn cho đời sống gia đình hay trường, nói khác đi không nên khiến trị liệu hay tập luyện của trẻ thành việc chiếm quá nhiều thì giờ hay năng lực, tài chánh tới mức anh chị em trong nhà có cảm tưởng bị thiệt thòi, cho là cha mẹ bất công.

Yếu tố tâm lý rất quan hệ, trẻ cần được cảm thấy là thành viên được thương yêu, chăm sóc trong gia đình hạnh phúc, bình thường, mạnh khỏe. Cảm nhận ấy làm em được thoải mái và phát triển, tăng trưởng tối đa. Mục đích của việc hỗ trợ người DS dù ở nhà hay ở trường hay trong cộng đồng là giúp cho họ được dễ dàng tham gia vào sinh hoạt đang diễn ra nơi đó với người khác, đem người DS hòa nhập vào

cuộc sống hằng ngày nên là mục tiêu luôn nhắm tới của chúng ta.

*Tôi nghĩ điều quan trọng nhất cha mẹ cần hiểu là người DS muốn được tự lập, sống đời càng bình thường càng tốt. Tôi biết cũng như đa số bạn của tôi biết rằng chúng tôi cần được giúp đỡ, nhưng chúng tôi cũng ý thức là đôi khi có người trong gia đình và bạn bè không hiểu rằng tuy có khuyết tật trí tuệ nhưng chúng tôi không phải là em bé. Ai cũng có làm lỗi khi lớn lên. Cuộc sống là vậy, ta học từ lỗi lầm của mình và tiến thêm.*

(Gabriella, Clark, Úc).

Bạn sẽ phải tốn nhiều thì giờ và công sức để lo cho con DS hơn con bình thường, nhưng bạn không lẻ loi, không bắt buộc phải đi trọn đoạn đường một mình. Có nhiều cha mẹ đi trước từng ở trong cảnh của bạn và rất vui lòng chia sẻ kinh nghiệm của mình, làm cho gánh nặng của bạn nhẹ đi đáng kể. Người cùng hoàn cảnh dễ thông cảm nhau hơn, và khi áp lực quá nhiều bạn thấy cần người lắng nghe thông cảm thì họ luôn luôn có đó, chỉ chờ bạn mở lời. Bạn tìm được sự giúp đỡ, chỉ dẫn tại các nhóm tương trợ hay các Hội DS có ở các nước.

## ● Tổ Chức Về Hội Chứng Down.

Trong 20 năm qua, một cộng đồng quốc tế gồm nhiều người và tổ chức quan tâm đến việc hỗ trợ người DS đã phát sinh. Nó gồm người DS và cha mẹ của họ, chuyên viên cung cấp dịch vụ như bác sĩ, chuyên viên chỉnh ngôn, tâm lý gia, chuyên viên vật lý trị liệu, nhân viên xã hội và những nhà nghiên cứu đang tìm cách hiểu những ảnh hưởng của hội chứng Down về mọi mặt phát triển, và soạn cùng lượng xét các dịch vụ và phương pháp can thiệp sớm.

Hội Down syndrome có tại nhiều nước với chi nhánh ở các vùng, thường thường do cha mẹ và người DS tổ chức, hội là nguồn hỗ trợ đáng kể cho cá nhân và gia đình, và là lực mạnh mẽ để tạo thay đổi trong chính sách đối với người DS trong nước. Thường thường những nhà nghiên cứu và chuyên viên cũng tham dự vào các hội này. Nhiều cuộc hội nghị quốc gia và quốc tế được tổ chức cho phép người ta trao đổi cùng chia sẻ kinh nghiệm và hiểu biết, với mỗi bốn năm có một đại hội thế giới về hội chứng Down.

Diễn trình của đại hội sau đó thường được xuất bản thành sách, cho phép hiểu biết trình bày ở đại hội được chia sẻ với tất cả ai có ảnh hưởng tới cuộc sống của trẻ nhỏ và người lớn DS.

## ● Biện Hộ.

Hiện nay có nhiều tổ chức và cá nhân tranh đấu cho quyền của người DS hơn bao giờ hết. Biện hộ là việc đòi hỏi quyền lợi của mình, mạnh dạn nói lên ý kiến về cách đối

xử của xã hội với người DS. Hành động này làm tăng lòng tự tin và tính độc lập cho nhiều người DS, họ nói:

*Ước mơ của chúng tôi là tranh đấu cho mọi người được hòa nhập và sao cho việc này thực hành được... Chúng tôi muốn được đối xử có phẩm cách, có tôn trọng và điều ấy quan trọng đối với chúng tôi... Chúng tôi có ra một tờ thông tin do người khuyết tật viết về những việc mà chúng tôi thấy là quan trọng. Tôi dám nói rằng bác sĩ hẳn không bao giờ nghĩ là chúng tôi có thể viết và xuất bản tờ thông tin. Tôi cũng dám đánh cá rằng hẳn bác sĩ không bao giờ cho rằng gia đình sẽ ủng hộ chúng tôi đóng vai trò lãnh đạo trong cộng đồng. Đó là lý do tại sao người như chúng tôi muốn có hòa nhập cho tất cả ai khuyết tật.*

Biện hộ là việc quan trọng vì dù có nhiều cải thiện lớn lao được làm để hòa nhập người DS vào cộng đồng, vẫn còn lắm điều cần được sửa đổi. Vẫn có những người và nơi chốn còn suy nghĩ theo lối cũ và có thành kiến về sự khiếm khuyết trí tuệ, tin rằng người chậm phát triển phải theo học trường riêng và tách riêng họ trong cộng đồng. Khi thái độ như vậy thắng thế thì nó giới hạn người DS rất nhiều, làm họ có ít cơ hội phát triển tiềm năng để trở thành người đóng góp cho xã hội.

Từ thập niên 1970 cha mẹ có khuynh hướng mang con DS về nhà nuôi thay vì cho vào viện ở, và họ cố gắng cho con được giáo dục thích hợp. Kết quả là nhiều cha mẹ lớn tuổi ngày nay là người tiên phong tạo nên các dịch vụ và cơ hội mà người khuyết tật được hưởng bây giờ, họ rất hãnh diện về thành quả của mình là nuôi dạy con DS thành người trưởng thành, sẵn lòng nói về những khó khăn, thách đố mà họ gặp phải và vượt qua được, cùng sự mãn nguyện khi thành công. Mặt khác từ thập niên 1990 có con số lớn nhất từ trước tới nay người DS được giáo dục, đi làm, sống độc lập ít nhiều. Vào lúc này họ dễ được xã hội chấp nhận hơn và dễ dàng được xem là công dân đóng góp vào cộng đồng. Sự chấp nhận này không phải có một cách dễ dàng mà cha mẹ phải tranh đấu cho con DS được đi trường như những trẻ khác. Cha mẹ cũng phải đòi hỏi mạnh dạn để con tham dự vào đời sống chung của xã hội, thí dụ khi trước nhà hàng và cửa tiệm yêu cầu cha mẹ mang con DS ra vì khách hàng khác thấy hình dạng người DS không hợp nhãn. Ngày nay người DS tự nhiên vào rạp hát, dùng bữa tại nhà hàng, mua sắm ở tiệm cùng với người bình thường.

Sự nghi kỵ phản đối lộ liễu của công chúng phát xuất từ lòng lo sợ cái khác lạ mà họ không quen và không hiểu, nỗi lo sợ này cũng là lý do khiến cha mẹ kinh sợ khi mới nhìn ngắm con DS. Phản ứng chung là tránh hay gạt qua bên cái gì khác lạ, để bảo vệ ta với cái không biết. Khi lớn lên trẻ và người lớn DS không nói năng giống như bình thường, hoặc có hành vi kỳ dị ở chỗ công cộng khiến cho sự hội nhập bị khó khăn, và biện hộ nhằm giải tỏa các khó

khăn này.

Các nhóm và cá nhân biện hộ bằng cách nói với công chúng, xuất bản sách báo và làm việc với nhà làm luật để cải thiện và tạo ra chính sách có lợi cho người khuyết tật. Thí dụ họ vận động để có sự hỗ trợ cho những dịch vụ dành cho trẻ khuyết tật, giúp chúng độc lập khi lớn lên và thành công dân tốt. Người biện hộ nói chuyện trong trường học để giúp thầy cô và học sinh hiểu về hội chứng Down và cách giúp đỡ học sinh DS, hay kêu gọi các doanh nghiệp thu dụng nhân viên khuyết tật.

Nhà nghiên cứu y học, bác sĩ, chuyên viên giáo dục và người biện hộ đều cùng chia sẻ với gia đình người DS mục tiêu là thấy được người DS lớn lên thành công dân tự lập, sống đời trọn vẹn như bất cứ ai khác trong xã hội. Như đã thấy qua nhiều thí dụ trong sách và tại các nước, người DS có nhiều khả năng mà cha mẹ, trường học có thể giúp để phát triển. Người DS cũng là con người có phẩm cách như mọi ai khác trong xã hội, tuy nhiên do thiếu hiểu biết nên xã hội vẫn còn đối xử kỳ thị với người khuyết tật. Có nơi cha mẹ đóng chuông nhốt trẻ DS vì không biết cách dạy, cho rằng em không dạy được và khi trẻ bực bội phá phách thì không hiểu ý con mà phản ứng hoàn toàn không thích hợp. Tình trạng đáng tiếc này có thể tránh được khi chúng DS được hiểu rõ và cộng đồng thay đổi thái độ, chịu chấp nhận người DS hơn nhưng trên hết thấy là cha mẹ nỗ lực dạy con, và xã hội tạo điều kiện cho trẻ DS học hỏi. Câu chuyện về Phan Lâm Ngọc Thảo cho thấy công khó của phụ huynh sẽ mang lại kết quả tốt đẹp, sự việc em đi làm, biết chơi đàn keyboard, tự soạn bài hát muốn nói ta có thể hy vọng rất nhiều điều với con DS. Cha mẹ em tin tưởng rằng với sự giúp đỡ hết lòng của phụ huynh, thầy cô, các trẻ DS người Việt có thể phát triển như Ngọc Thảo hay hơn.

Cha mẹ thấy rằng có con DS làm họ hiểu thêm về ý nghĩa cuộc đời, nhìn sự sống theo một khía cạnh mới, và tuy đó là một tai biến cho cả gia đình nhưng nó có thể kết hợp được mọi người, làm tinh thần được chặt chẽ sâu đậm thêm nhờ có con DS. Một bà mẹ nói:

- Có cho vàng tôi cũng không đổi kinh nghiệm này.

